

THÔNG BÁO
Mời họp Đại hội đồng cổ đông thường niên
Công ty Cổ phần Hoà Việt năm 2025

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Hoà Việt trân trọng kính mời Quý cổ đông đến dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 như sau:

1. Thành phần tham dự

- Cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông của Công ty Cổ phần Hoà Việt có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông được hưởng quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 là ngày 11/4/2025, hoặc người được ủy quyền hợp pháp của cổ đông.

2. Thời gian bắt đầu

- Vào lúc 8 giờ 30 phút, ngày 25 tháng 6 năm 2025.

3. Địa điểm tổ chức Đại hội

- Hội trường Công ty Cổ phần Hoà Việt, Khu phố 8, Phường Long Bình, Thành phố Biên Hoà, Tỉnh Đồng Nai.

4. Chương trình đại hội

- *Chương trình đại hội đính kèm.*

Công ty Cổ phần Hoà Việt trân trọng kính mời toàn thể các quý cổ đông thuộc thành phần tham dự nêu trên tới dự Đại hội (*mọi chi phí đi lại, ăn ở do cổ đông tự túc*).

Để công tác tổ chức Đại hội được chu đáo, đề nghị quý cổ đông thực hiện thủ tục đăng ký xác nhận tham dự hoặc ủy quyền cho người tham dự Đại hội (theo mẫu đính kèm hoặc truy cập Website <http://www.hoavietjsc.com> để tải về mẫu) và gửi về Công ty **trước ngày 18/6/2025** theo địa chỉ sau đây:

- Công ty Cổ phần Hoà Việt, Khu phố 8, Phường Long Bình, Thành phố Biên Hoà, Tỉnh Đồng Nai.

- Điện thoại: 0251.3981631; Fax: 0251.3981630.

- Email: hoaviet@hoavietjsc.com; nguyennguyenquocvu@hoavietjsc.com

5. Tài liệu họp Hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 được Công ty Cổ phần Hoà Việt đăng tải, cập nhật (nếu có) trên Website của Công ty: <http://www.hoavietjsc.com/co-dong.html> (Mục quan hệ cổ đông) từ ngày 04/6/2025.

6. Đại biểu đến tham dự Đại hội xin vui lòng mang theo các giấy tờ sau

- Thông báo mời họp;

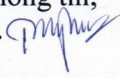
- Giấy chứng minh nhân dân/thẻ căn cước công dân/hộ chiếu;
- Giấy ủy quyền và Thông báo mời họp của người ủy quyền (trường hợp nhận ủy quyền tham dự Đại hội).

Thông báo này thay cho thư mời.

Rất hân hạnh được đón tiếp Quý Cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

Trân trọng./. 

Nơi nhận:

- Các Cổ đông;
- HĐQT, BGĐ, BKS;
- Sở GD&ĐT Hà Nội (thay b/c);
- Trung tâm LK&CK Việt Nam - CN TP.HCM (thay b/c);
- Các Phòng, ban, đơn vị trực thuộc;
- Người công bố thông tin;
- Lưu: VT, TCHC. 

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Châu Tuấn



CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

Thời gian: bắt đầu từ 8 giờ 30 phút ngày 25/6/2025

NỘI DUNG

1. Đón tiếp khách mời và cổ đông.
2. Tuyên bố lý do, giới thiệu khách mời, giới thiệu Ban Chủ tọa, Ban Kiểm tra tư cách cổ đông - kiểm phiếu - biểu quyết.
3. Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội và công bố đủ điều kiện tổ chức Đại hội.
4. Phát biểu khai mạc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.
5. Thông qua Chương trình Đại hội, Quy chế làm việc tại Đại hội.
6. Giới thiệu Ban Thư ký, Ban kiểm phiếu và xin Đại hội biểu quyết.
7. Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 và phương hướng hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025.
8. Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2024.
9. Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2024.
10. Thông qua báo cáo tài chính năm 2024; Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2024; Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025; Thông qua mức thù lao HĐQT và BKS năm 2025.
11. Chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2025.
12. Thông qua Dự thảo sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty.
13. Thảo luận, các cổ đông phát biểu, góp ý.
14. Cổ đông biểu quyết các nội dung Tờ trình trình Đại hội.
15. Thu phiếu biểu quyết.
16. Báo cáo trình Đại hội về việc kết thúc nhiệm kỳ của Thành viên Hội đồng Quản trị.
17. Thông qua Thể lệ bầu cử và tổ chức bầu Thành viên Hội đồng Quản trị.
18. Tiến hành bầu cử.

GIẢI LAO

19. Thông qua kết quả biểu quyết các nội dung Tờ trình.
20. Thông báo kết quả bầu thay thế Thành viên Hội đồng Quản trị.
21. Các vấn đề khác do Đại hội đề xuất (nếu có).
22. Đọc và thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.
23. Tuyên bố bế mạc Đại hội.



TỔNG CÔNG TY THUỐC LÁ VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN HÒA VIỆT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**GIẤY ĐĂNG KÝ
THAM DỰ HOẶC ỦY QUYỀN THAM DỰ
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**

Tên cá nhân hoặc tổ chức:.....

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu:.....Nơi cấp:.....cấp ngày...../...../.....

Địa chỉ:.....

Điện thoại:.....Di động:.....

Mã số cổ đông:.....Hiện đang sở hữu:.....Cổ phần.

Tôi/Chúng tôi xác nhận rằng:

- ☐ Đồng ý tham dự Đại hội
- ☐ Đồng ý ủy quyền cho

Ông (bà):

CMND/CCCD số:.....cấp ngày/...../.....tại.....

Địa chỉ:.....

Trường hợp quý Cổ đông không tìm được người để ủy quyền, có thể ủy quyền cho 01 (một) thành viên của Hội đồng Quản trị Công ty trong danh sách dưới đây:

- Ông Châu Tuấn - Chủ tịch Hội đồng Quản trị ☐
- Ông Lương Hữu Hưng - Giám đốc Công ty - TV Hội đồng Quản trị ☐
- Ông Trần Quang Hà - TV Hội đồng Quản trị ☐
- Ông Đinh Tiến Lộc - TV Hội đồng Quản trị ☐
- Ông Phan Quốc Toàn - Phó Giám đốc Công ty - TV Hội đồng Quản trị ☐

(Đánh dấu x vào ô của người được chọn để ủy quyền)

Được thay mặt tôi/chúng tôi tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Hòa Việt, với tư cách là đại diện cho tất cả số cổ phần mà tôi/chúng tôi đang sở hữu.

Tôi/Chúng tôi xin cam đoan không khiếu nại về kết quả biểu quyết của người được tôi/chúng tôi ủy quyền trên đây.

Ông (bà) có nghĩa vụ thực hiện đúng nội dung quy chế làm việc của Đại hội, không được ủy quyền lại cho người khác và có trách nhiệm thông báo lại kết quả Đại hội cho người ủy quyền./.

....., ngày tháng năm 2025

Người được ủy quyền
(Ký và ghi rõ họ tên)

Người tham dự/ủy quyền
(Ký và ghi rõ họ tên)

THÔNG BÁO

Ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Hòa Việt

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 159/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ về quản lý người giữ chức danh, chức vụ và người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Hòa;

Căn cứ Nghị quyết số 81/NQ-CPHV ngày 18/4/2025 của Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Hòa Việt về việc thay đổi thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Hòa Việt Trân trọng Thông báo

Hiện nay, Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Hòa Việt gồm 05 thành viên như sau:

1. Ông Châu Tuấn - Nguyên Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam - Chủ tịch;
2. Ông Lương Hữu Hưng - Giám đốc Công ty Cổ phần Hòa Việt - Thành viên;
3. Ông Trần Quang Hà - Trưởng ban Chiến lược và Kế hoạch Kinh doanh Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam - Thành viên;
4. Ông Đinh Tiến Lộc - Trưởng phòng Kỹ thuật Công nghệ Công ty Thuốc lá Sài Gòn - Thành viên;
5. Ông Phan Quốc Toàn - Phó Giám đốc Công ty Cổ phần Hòa Việt - Thành viên.

Căn cứ Nghị quyết số 58/NQ-CPHV ngày 29/6/2020, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Hòa Việt; Ông Lương Hữu Hưng được bầu vào thành viên Hội đồng Quản trị kể từ năm 2020.

Căn cứ Quyết định số 35/QĐ-TLVN ngày 11/02/2025 của Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam về việc nghỉ hưu để hưởng chế độ bảo hiểm xã hội đối với ông Châu Tuấn - Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam từ ngày 01/5/2025.

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Điều lệ Công ty quy định: “*Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc*”.

Công ty Cổ phần Hòa Việt dự kiến sẽ tiến hành Đại hội Cổ đông thường niên năm 2025 vào ngày 25/6/2025. Đại hội đồng Cổ đông sẽ tiến hành bầu 02 thành viên Hội đồng Quản trị.

Căn cứ khoản 2, khoản 3, khoản 4 Điều 25 Điều lệ Công ty, việc ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị được quy định như sau:

“2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến dưới 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; và từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.

3. Trường hợp số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Việc Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật.

4. Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 155 Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty”.

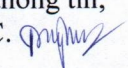
Để tiến hành các bước chuẩn bị cho công tác bầu cử, Công ty xin thông báo tới toàn thể các cổ đông về việc đề cử, ứng cử nhân sự dự kiến bầu giữ chức danh thành viên Hội đồng quản trị.

Nếu Quý cổ đông hoặc nhóm cổ đông đủ điều kiện nêu trên xin vui lòng gửi hồ sơ ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị (theo mẫu đính kèm) đến Công ty Cổ phần Hòa Việt trước 15 giờ ngày **18/6/2025** theo địa chỉ: **Công ty Cổ phần Hòa Việt - Phòng Tổ chức Hành chính** - Khu phố 8, phường Long Bình, Thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Nếu quá thời gian nêu trên, Công ty không nhận được Giấy đề cử của Quý cổ đông thì xem như Quý cổ đông không đề cử người tham gia Hội đồng quản trị. Hội đồng Quản trị sẽ xem xét đề cử nhân sự có đủ tiêu chuẩn và điều kiện để ứng cử thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Hòa Việt.

Trân trọng./. 

Nơi nhận:

- Các Cổ đông;
- HĐQT, BGĐ, BKS;
- Sở GD&ĐT Hà Nội (thay b/c);
- Trung tâm LK&CK Việt Nam - CN TP.HCM (thay b/c);
- Các Phòng, ban, đơn vị trực thuộc;
- Người công bố thông tin;
- Lưu: VT, TCHC. 

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Châu Tuấn

TỔNG CÔNG TY THỰC LÃ VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN HÒA VIỆT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



**ĐƠN ỨNG CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Hòa Việt

Tôi tên là:.....

Số CMND/CCCD:..... Ngày cấp:.....

Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú:.....

Đơn vị Công tác:

Trình độ học vấn: Chuyên ngành:.....

Hiện đang sở hữu: cổ phần (bằng chữ:

..... cổ phần) của Công ty Cổ phần Hòa Việt.

Đề nghị Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Hòa Việt cho tôi được tự ứng cử tham gia bầu cử vào Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Hòa Việt tại kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

Nếu được các cổ đông tín nhiệm bầu làm thành viên Hội đồng quản trị, tôi xin đem hết năng lực và tâm huyết của bản thân để đóng góp cho sự phát triển của Công ty Cổ phần Hòa Việt.

Xin trân trọng cảm ơn./.

....., ngày ... tháng ... năm 2025

Người ứng cử
(Ký và ghi rõ họ tên)

Hồ sơ kèm theo:

- Bản sao CMND/CCCD/Hộ chiếu;
- Sơ yếu lý lịch của ứng viên.

TỔNG CÔNG TY THUỐC LÁ VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN HÒA VIỆT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



**ĐƠN ĐỀ CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Hòa Việt

Họ tên cổ đông:

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu/GĐKKD:.....

Ngày cấp: Nơi cấp:

Người đại diện theo pháp luật (nếu có):

Hiện đang sở hữu: cổ phần (bằng chữ:

..... cổ phần) của Công ty Cổ phần Hòa Việt.

Đề nghị Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Hòa Việt cho tôi/Công ty chúng tôi đề cử:

Ông/Bà:

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu/:

Ngày cấp: Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú:

Làm ứng viên tham gia vào Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Hòa Việt tại kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

Xin trân trọng cảm ơn./.

....., ngày ... tháng ... năm 2025

Người đề cử

(Ký và ghi rõ họ tên)

Hồ sơ kèm theo:

- Bản sao CMND/CCCD/Hộ chiếu;
- Sơ yếu lý lịch của ứng viên.

Nhóm cổ đông

**ĐƠN ĐỀ CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Hòa Việt

Trên cơ sở tinh thần thống nhất và hợp tác, chúng tôi tự nguyện lập thành nhóm cổ đông gồm những cổ đông sau:

Stt	Họ và tên	Mã số cổ đông	Số cổ phần nắm giữ (đại diện hoặc sở hữu)	Chữ ký của cổ đông
1				
2				
3				
Tổng				

Nhóm cổ đông xin được đề cử Ông/Bà sau là ứng viên tham gia vào Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Hòa Việt tại kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025:

Họ và tên:

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu/:

Ngày cấp: Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú:

Đơn vị Công tác:

Trình độ học vấn:.....Chuyên ngành:.....

Nếu được các cổ đông tín nhiệm bầu làm thành viên Hội đồng quản trị, chúng tôi xin cam đoan Ông/Bà sẽ đem hết năng lực và tâm huyết của bản thân để đóng góp cho sự phát triển của Công ty Cổ phần Hòa Việt.

Xin trân trọng cảm ơn./.

....., ngày ... tháng ... năm 2025

Người ứng cử
(Ký và ghi rõ họ tên)

Hồ sơ kèm theo:

- Bản sao CMND/CCCD/Hộ chiếu;
- Sơ yếu lý lịch của ứng viên.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



SƠ YẾU LÝ LỊCH

1. Họ và tên:
2. Giới tính:
3. Ngày sinh:
4. Quốc tịch:
5. Dân tộc:
6. Quê quán:
7. Địa chỉ thường trú:
8. Số điện thoại liên lạc:
9. Số CCCD:
10. Trình độ văn hóa:
11. Trình độ chuyên môn:
12. Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ

13. Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác:
14. Hành vi vi phạm pháp luật:
15. Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty:
16. Tổng số cổ phần nắm giữ (tại ngày.../.../...) cổ phần, chiếm % vốn điều lệ, trong đó:
 - + Đại diện phần vốn của (tên tổ chức là cổ đông Nhà nước/cổ đông chiến lược/khác): cổ phần, chiếm% vốn điều lệ.
 - + Cá nhân sở hữu: cổ phần, chiếm% vốn điều lệ.
17. Các khoản nợ đối với Công ty:
18. Lợi ích liên quan đối với Công ty:
19. Những người có liên quan và cổ phần nắm giữ cổ phiếu của Công ty:
 - + Họ tên: - Mối quan hệ:; nắm giữ: cổ phần, chiếm% vốn điều lệ.

+ Họ tên: - Mối quan hệ:; nắm giữ:
..... cổ phần, chiếm% vốn điều lệ.

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật.

....., ngày ... tháng ... năm 2025

Người khai

(Ký và ghi rõ họ tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
BIÊN BẢN HỌP NHÓM CỔ ĐÔNG
ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Hôm nay, ngày ... tháng ... năm ..., tại

Chúng tôi là những cổ đông của Công ty Cổ phần Hòa Việt cùng nhau nắm giữ cổ phần, chiếm tỷ lệ.....% số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty Cổ phần Hòa Việt (*danh sách đính kèm*).

Chúng tôi cùng nhất trí cử:

Ông/Bà:

.....
CCCD số:; Ngày cấp:; Nơi cấp:

.....
Địa chỉ thường trú:

.....
Làm đại diện nhóm để thực hiện các thủ tục đề cử theo đúng Quy định về việc tham gia đề cử thành viên Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Hòa Việt nhiệm kỳ 2025 - 2030.

Và cùng nhất trí đề cử các ứng cử viên sau đây tham gia Hội đồng quản trị:

Ông/Bà:

CCCD số:.....; Ngày cấp:.....; Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú:.....

.....
Trình độ học vấn:.....

Hiện đang sở hữu:.....cổ phần (*Bằng chữ:.....*)

Làm ứng cử viên để bầu bổ sung vào thành viên Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Hòa Việt tại kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

Đồng thời chúng tôi thống nhất cử:

Ông/Bà:

Số CCCD:.....; Ngày cấp:.....; Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú:.....

.....
Trình độ học vấn:.....

Hiện đang sở hữu:.....cổ phần (*Bằng chữ:.....*)

Làm đại diện nhóm để thực hiện các thủ tục đề cử theo đúng Quy định về việc tham gia đề cử, ứng cử vào Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Hòa Việt.
Biên bản được lập vào lúc giờ, ngày ... tháng ... năm 2025.

Ghi chú:

- Kèm CCCD photo của các thành viên trong nhóm và người đại diện.

ĐẠI DIỆN NHÓM CỔ ĐÔNG

(Ký và ghi rõ họ tên)



DANH SÁCH CỔ ĐÔNG ĐỀ CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

STT	Tên cổ đông	Số CMND/CCCD/Hộ chiếu, ngày cấp và nơi cấp	Địa chỉ	Tổng số cổ phần sở hữu			Ký xác nhận
				Sở hữu	Đại diện	Tổng số	
1		Số: Ngày: Nơi cấp:					
2		Số: Ngày: Nơi cấp:					
3		Số: Ngày: Nơi cấp:					
4		Số: Ngày: Nơi cấp:					
	Tổng						

BAN TỔ CHỨC

**XÁC NHẬN
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

TỜ TRÌNH
Về các nội dung Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Hòa Việt;

Căn cứ các tài liệu trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2025;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Hòa Việt đề xuất trình Đại hội đồng cổ đông các nội dung trình Đại hội để Đại hội xem xét và biểu quyết thông qua như sau:

1. Các báo cáo tổng kết của Công ty

- Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 (báo cáo đính kèm).

- Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị (báo cáo đính kèm).

- Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát (báo cáo đính kèm).

2. Báo cáo tài chính năm 2024 đã kiểm toán với kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh như sau

2.1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty Cổ phần Hòa Việt đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán An Việt số 18/2025/KT-AVI-TC2 ngày 21/03/2025:

Nội dung	ĐVT	Số tiền
- Tổng Doanh thu:	Triệu đồng	854.260,8
Trong đó:		
+ Doanh thu thuần bán hàng và CCDV	Triệu đồng	852.499,2
+ Doanh thu hoạt động tài chính	Triệu đồng	1.587,6
+ Thu nhập khác	Triệu đồng	174,0
- Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	16.202,7
- Thuế thu nhập doanh nghiệp	Triệu đồng	3.491,6
- Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	12.711,1
- Lợi nhuận sau thuế kỳ trước chuyển sang	Triệu đồng	10.676,2
- Tổng lợi nhuận sau thuế lũy kế chưa phân phối	Triệu đồng	23.387,3

2.2. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024

Căn cứ Điều 135 Luật Doanh nghiệp ngày 17/6/2020; Căn cứ Điều 31 Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015; Căn cứ Điều 2 và Điều 4 Thông tư



số 85/2021/TT-BTC ngày 05/10/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về thu, nộp khoản lợi nhuận, cổ tức được chia cho phần vốn nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp.

Hiện tại, Công ty vẫn đang tiếp tục làm việc với UBND Tỉnh và các sở Ban ngành Tỉnh Đồng Nai để thống nhất, xác định đơn giá thuê đất, làm cơ sở cho Công ty hoàn tất nghĩa vụ tài chính với nhà nước theo quy định. Để hoàn tất nghĩa vụ tài chính với nhà nước, HĐQT đề xuất tạm thời không chia cổ tức năm 2024.

Công ty đề xuất phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Đề xuất thực hiện	
		Tỉ lệ	Giá trị (triệu đồng)
1	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		12.711,0
2	Trích các Quỹ Công ty		
	Trong đó:		6.667,3
	- Quỹ đầu tư phát triển	0%	0
	- Quỹ Khen thưởng - Phúc lợi	50,1%	6.364,7
	- Quỹ thưởng Ban điều hành	2,4%	302,6
3	Chia Cổ tức bằng tiền		0
4	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối chuyển kỳ sau		6.043,7
5	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm trước để lại		10.676,2
6	Tổng lợi nhuận sau thuế chưa phân phối chuyển kỳ sau		16.719,9

3. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025

Căn cứ quyết định số 83/QĐ-TLVN ngày 31/3/2025 của Tổng Công ty thuộc lá Việt Nam về việc giao kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 cho người đại diện phần vốn góp của Tổng Công ty tại Công ty Cổ phần Hòa Việt. Công ty xây dựng một số chỉ tiêu chính năm 2025 như sau:

- Tổng doanh thu: 985.049 triệu đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 17.500 triệu đồng
- Lợi nhuận sau thuế: 13.800 triệu đồng
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu bình quân 9,2%
- Chỉ tiêu nộp ngân sách: 4.700 triệu đồng

4. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025

Nội dung	Chỉ tiêu
- Tổng Doanh thu:	985.049 triệu đồng
- Lợi nhuận trước thuế	17.500 triệu đồng
- Thuế thu nhập doanh nghiệp	3.700 triệu đồng
- Lợi nhuận sau thuế	13.800 triệu đồng

Nội dung	Chỉ tiêu
- Lợi nhuận sau thuế kỳ trước chuyển sang	16.719,9 triệu đồng
- Tổng lợi nhuận sau thuế lũy kế chưa phân phối ⁽¹⁾	30.519,9 triệu đồng
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trong năm/Vốn chủ sở hữu BQ	9,2%
- Lợi nhuận chia các Quỹ của Công ty (Quỹ đầu tư phát triển; khen thưởng, phúc lợi: khen thưởng Ban điều hành) ⁽²⁾	Theo quy định
- Lợi nhuận chia cổ tức ⁽³⁾ (*)	0
- Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	= (1) - (2) - (3)

(*) Ghi chú: Hội đồng quản trị đề xuất tạm thời chưa chia cổ tức cho đến khi có kết quả cuối cùng về xác định đơn giá thuê đất với UBND Tỉnh Đồng Nai để hoàn tất nghĩa vụ tài chính với nhà nước theo các quy định của pháp luật.

5. Thù lao đã chi năm 2024 và đề xuất mức thù lao năm 2025 đối với Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách

- Tổng thù lao năm 2024: 518.400.000 đồng.

- Căn cứ Điều 20 và Điều 23 của Nghị định số 44/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ về quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng trong doanh nghiệp Nhà nước, đề xuất Quỹ thù lao của Thành viên hội đồng, kiểm soát viên năm 2025 là **808.688.033 đồng**, mức thù lao bình quân là 9.627.238 đồng/người/tháng.

6. Chọn đơn vị kiểm toán niên độ tài chính năm 2025

Căn Quyết định số 1252/QĐ-UBCK ngày 19 tháng 01 năm 2024 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc chấp thuận thực hiện kiểm toán cho các tổ chức phát hành, niêm yết và kinh doanh chứng khoán 2025 cũng như kinh nghiệm của Đơn vị từng tham gia thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính tại Công ty Cổ phần Hòa Việt, sau khi xem xét đánh giá, Ban Kiểm soát đề xuất với Đại hội đồng cổ đông Quyết định lựa chọn đơn vị thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính 2025 của Công ty Cổ phần Hòa Việt là: Công ty TNHH kiểm toán An Việt (An Việt).

7. Thông qua hợp đồng, giao dịch giữa Công ty Cổ phần Hòa Việt với các bên có liên quan

(Tờ trình đính kèm)

8. Thông qua việc hết nhiệm kỳ và bầu thành viên Hội đồng quản trị

Căn cứ Nghị quyết số 58/NQ-CPHV ngày 29/6/2020 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Hòa Việt; Ông Lương Hữu Hưng được bầu vào thành viên Hội đồng Quản trị kể từ năm 2020.

Căn cứ Quyết định số 35/QĐ-TLVN ngày 11/02/2025 của Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam về việc nghỉ hưu để hưởng chế độ bảo hiểm xã hội đối với ông Châu Tuấn - Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam từ ngày 01/5/2025.



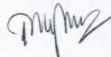
Căn cứ khoản 2 Điều 26 Điều lệ Công ty quy định: “Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc”

Công ty Cổ phần Hòa Việt dự kiến sẽ tiến hành Đại hội Cổ đông thường niên năm 2025 vào ngày 25/6/2025. Đại hội đồng Cổ đông sẽ tiến hành bầu 02 thành viên Hội đồng Quản trị.

Thủ tục bầu thành viên Hội đồng quản trị thực hiện theo quy chế bầu cử.

9. Các vấn đề khác do Đại hội đề xuất

Các đề xuất của Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông (nếu có), sẽ được đưa ra thảo luận và thông qua Đại hội đồng Cổ đông.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./. 

Nơi nhận:

- Quý cổ đông;
- BGĐ, BKS;
- Lưu: VT, HĐQT;

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Châu Tuấn

Số: /BC-CPHV

Đồng Nai, ngày tháng 6 năm 2025

DỰ THẢO

BÁO CÁO

**Thực hiện kế hoạch SXKD năm 2024
và xây dựng kế hoạch SXKD năm 2025**

(Báo cáo của Giám đốc Công ty tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2025)

**I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT
KINH DOANH NĂM 2024**

1. Môi trường hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024

1.1. Khó khăn

Thị trường nguyên liệu nội địa ngày càng trở nên khan hiếm do giảm nguồn cung nhập khẩu, sự cạnh tranh của các cây trồng khác, ảnh hưởng của thời tiết làm giảm năng suất, cung không đủ cầu, đã tạo ra sự cạnh tranh mua bán tại các vùng trồng, các thương lái từ các nơi đổ về cạnh tranh thu mua rất mạnh. Để mua được sản phẩm đầu tư, các Chi nhánh và Doanh Nghiệp (HT5) phải tăng giá mua theo nhằm thu hồi hết công nợ đầu tư, và đảm bảo cung ứng sản lượng giao bán cho khách hàng;

Giai đoạn thu hoạch lá (từ tháng 03 đến tháng 04/2024), nhiệt độ tăng 1-1,2°C, số giờ nắng tăng, lượng mưa thiếu hụt so với trung bình 05 năm trở lại đây. Thời tiết nắng nóng, khô hạn (nhiệt độ cao nhất đạt 41°C) đã ảnh hưởng đến sinh trưởng, phát triển và tích lũy vật chất khô của cây thuốc lá, đặc biệt làm cho các lá thuốc ở tầng trên chín nhanh, chín ép và bị cháy đuôi lá ngoài ruộng trồng do bộ rễ bị tổn thương trầm trọng. Tại vùng trồng Gia Lai, năng suất bình quân và tỷ lệ cấp loại 1,2 giảm so với vụ mùa 2022 - 2023 và thấp hơn so với trung bình 05 năm.

Mặc dù, giá vật tư nông nghiệp có giảm nhẹ so với vụ trước, nhưng các chi phí còn lại đang có xu hướng tăng (công lao động tăng 3-11%; chi phí sấy tăng 7%; chi phí khác tăng 5%...); công lao động nông nghiệp thiếu hụt; nguồn nguyên liệu chất đốt (củi, trấu...) ngày càng khan hiếm và giá thành cao nên giá thành sản xuất nguyên liệu tăng 2-3%; thu nhập của người trồng thuốc lá vẫn chưa cải thiện đáng kể, mặc dù giá thu mua được ghim ở mức cao.

1.2. Thuận lợi

- Công ty luôn nhận được sự quan tâm, hỗ trợ, chỉ đạo sâu sát của Tổng Công ty trong việc định hướng phát triển và làm cầu nối giữa đơn vị với các Công ty sản xuất thuốc điều trong công tác đầu tư và tiêu thụ nguyên liệu. Chủ trương của Tổng Công ty trong việc định hướng nội địa hóa nguyên liệu trong cơ cấu sử dụng và khuyến cáo các đơn vị sản xuất thuốc lá điều hạn chế mua nguyên liệu thuốc lá nhập khẩu, tạo điều kiện cho các đơn vị sản xuất nguyên liệu trong nước phát triển.

- Thực hiện chính sách đầu tư linh hoạt theo nhu cầu thực tế trên nguyên tắc đảm bảo hiệu quả đồng vốn của Công ty, các Chi nhánh đã chủ động trong việc tổ chức đầu tư sản xuất, kiểm soát chi phí, quyết định giá mua nguyên liệu phù hợp nhằm thích ứng nhanh với biến động của thị trường.

- Các Doanh nghiệp liên kết đầu tư tổ chức sản xuất và cung ứng nguyên liệu theo đúng tiến độ, đúng yêu cầu khách hàng sử dụng. Các đơn hàng lớn đều tập trung vào nguyên liệu thu hái đúng chín đến quá chín nên thuận lợi cho việc định hướng sản xuất.

- Công ty luôn giữ vững định hướng duy trì và phát triển vùng trồng ổn định bền vững trên cơ sở các bên cùng có lợi nên thu hút được nhiều nhà đầu tư tham gia; đã cân nhắc, loại bỏ những vùng nguyên liệu có chất lượng kém không phù hợp với yêu cầu của khách hàng; ưu tiên lựa chọn vùng trồng thuốc chất lượng cao.

- Các đơn vị, phòng ban nghiệp vụ đã phối hợp nhịp nhàng trong khâu điều động hàng hóa, tách cọng, chào mầu và giao hàng nên giảm bớt rủi ro ẩm mốc, hao hụt, giảm chất lượng do bảo quản nguyên liệu dạng lá lâu ngày; cung cấp đầy đủ vật tư phân bón, vốn kịp thời theo tiến độ đầu tư, thu mua cho các đơn vị sản xuất của Công ty.

- Hầu hết các Công ty sản xuất thuốc điều ký hợp đồng nguyên tắc thực hiện tốt sản lượng hợp đồng đã ký. Nhiều đối tác mua thêm sản lượng nên dự kiến Công ty sẽ tiêu thụ hết nguyên liệu sản xuất trong mùa vụ, không để tồn kho lớn.

2. Kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024

Trong năm 2024, trước bối cảnh đối diện với nhiều thách thức; nguồn nguyên liệu nhập khẩu bị hạn chế cùng với giá thành cao, giá nguyên liệu xuất khẩu tăng, nhu cầu nguyên liệu nội địa từ các nhà máy nhiều, điều này sẽ làm cho thị trường thu mua nguyên liệu trong nước xảy ra tranh mua tranh bán gay gắt. Để thu mua, tránh thất thoát sản lượng và thu hồi công nợ đầu tư, ngay từ đầu vụ Ban Giám đốc đã chỉ đạo các phòng nghiệp vụ, các Chi nhánh phối hợp làm việc, đàm phán nhanh với khách hàng trong khâu thu mua, điều động hàng hóa, tách cọng, chào mầu và giao hàng nên tiến độ giao bán nhanh, vượt thời gian dự kiến tiêu thụ, làm giảm tỷ lệ hao hụt, tăng hiệu quả sử dụng vốn. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 Công ty đạt được cụ thể như sau:

2.1. Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	TH 2023	Năm 2024		TH 2024/	
				KH	TH	TH 2023	KH 2024
A	B	C	1	2	3	4=3/1	5=3/2
1	Tổng doanh thu	Tr. Đồng	610.353	639.000	854.260	140,0	133,7
2	Nộp ngân sách	Tr. Đồng	3.300	3.840	4.411	133,7	114,9
3	Lợi nhuận trước thuế	Tr. Đồng	11.263	13.200	16.203	143,9	122,7
4	Lợi nhuận sau thuế	Tr. Đồng	8.880	10.600	12.711	143,1	119,9
5	Vốn chủ sở hữu bình quân	Tr. Đồng	150.580	150.580	150.580	100,0	100,0

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	TH 2023	Năm 2024		TH 2024/	
				KH	TH	TH 2023	KH 2024
A	B	C	1	2	3	4=3/1	5=3/2
6	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	5,9	7,1	8,4	143,1	118,9
	Thu nhập BQ/người	Tr.đ/ng/th	13,8	13,7	18,1	131,2	132,1

2.2. Đánh giá các lĩnh vực hoạt động trong năm 2024

2.2.1. Diện tích đầu tư

- Diện tích Vàng sậy tăng 27,5% so với kế hoạch; nguyên nhân giá thu mua nguyên liệu vụ mùa 2022-2023 tăng khá cao, thu nhập của người trồng thuốc lá được cải thiện nên diện tích trồng thuốc lá vụ mùa 2023-2024 tăng so với kế hoạch đề ra.

- Diện tích thực hiện thuốc lá Burley đạt 88,7% kế hoạch, tập trung tại 02 vùng trồng: Tại Quảng Nam và Gia Lai: nguyên nhân do đây là vùng trồng mới nên nông dân còn cân nhắc, chưa mạnh dạn đầu tư.

- Diện tích Madole tăng 3,6% so với kế hoạch; nguyên nhân giá thu mua nguyên liệu vụ mùa 2022-2023 tăng, thu nhập của người trồng thuốc lá được cải thiện; bên cạnh đó Công ty thanh toán tiền mua nguyên liệu nhanh nên vụ mùa 2023-2024 Công ty vận động diện tích thực hiện được thuận lợi hơn.

2.2.2. Công tác thu mua nguyên liệu

a) Thu mua nguyên liệu đầu tư

- Đối với thuốc lá Vàng sậy: mặc dù tình trạng cạnh tranh mua bán tại các vùng trồng diễn ra gay gắt. Một số doanh nghiệp không đầu tư nhưng đặt hàng cho các đại lý trên địa bàn thu gom, nên đã đẩy giá thu mua nguyên liệu lên quá cao, giá cả tăng liên tục theo tuần; tuy nhiên với sự chỉ đạo quyết liệt của Ban giám đốc Công ty và sự nỗ lực của các chi nhánh đã đẩy nhanh công tác thu mua nhằm đảm bảo sản lượng đáp ứng cho các đơn hàng và thu hồi công nợ đầu tư;

- Đối với nguyên liệu thuốc lá Burley: mặc dù không gặp áp lực lớn về cạnh tranh thu mua nhưng do diện tích thực hiện giảm nên sản lượng thu mua thấp;

- Đối với nguyên liệu Madole: trong vụ mùa 2023-2024 khí hậu thời tiết thuận lợi nên cây thuốc lá sinh trưởng và phát triển tốt, ít sâu bệnh nên năng suất tăng hơn so với kế hoạch tăng 10% (năng suất kế hoạch 2.000 tấn/ha, năng suất thực hiện 2.200 tấn/ha).

b) Thu mua nguyên liệu thương mại

Nắm bắt được nhu cầu của các Công ty thuốc lá điếu, Công ty cũng đã mua và giao được 1.157 tấn hàng thương mại (không để tồn kho), góp phần tạo thêm doanh thu và lợi nhuận trong năm.

2.2.3. Công tác tiêu thụ, thị trường

- Trong năm 2024 chủng loại nguyên liệu tiêu thụ của Công ty chủ yếu là nguyên liệu Vàng sậy nội tiêu chiếm 84% trên sản lượng ước tiêu thụ trong kỳ và có xu hướng tăng do có sự chuyển đổi cơ cấu sản phẩm thuốc lá điều theo hướng tăng mạnh nhóm sản phẩm trung cấp; bên cạnh đó giá thành nguồn nguyên liệu thuốc lá nhập khẩu tăng cao, dẫn đến nhu cầu tiêu thụ nguyên liệu nội địa từ các nhà máy tăng cao;

- Việc thực hiện hợp đồng nguyên tắc và hợp đồng liên kết đầu tư với các đối tác ngày càng phát triển theo chiều hướng tích cực, mức độ tuân thủ và thực hiện tốt hợp đồng chiếm tỷ trọng cao, tỷ lệ thực hiện của các Công ty thuốc lá điều quy mô lớn tăng.

2.2.4. Công tác sản xuất tách cọng nguyên liệu thuốc lá

Mặc dù sản lượng thực hiện trong năm có tăng hơn so với kế hoạch đề ra nhưng so với công suất thiết kế dây chuyền tách cọng thì chỉ đạt 55%. Nguyên nhân: Công ty khó tiếp cận được nguồn nguyên liệu ngoại nhập, cùng với sự cạnh tranh của các nhà máy tách cọng khác nên sản lượng nguyên liệu tách cọng chỉ duy trì hằng năm ở sản lượng 8.000 - 12.000 tấn mỗi năm.

Để đạt được kết quả như trên ngay từ đầu năm Ban Giám đốc Công ty đã tích cực tìm kiếm khách hàng.

2.2.5. Công tác xuất nhập khẩu

a) Công tác xuất khẩu, sản xuất xuất khẩu

- Xuất khẩu: ước thực hiện năm 2024 Công ty xuất khẩu được 93 tấn; trong đó 49 tấn thuốc lá vàng sậy đã tách cọng và 44 tấn thuốc lá tẩm; kim ngạch đạt được là 362.760 USD.

- Sản xuất xuất khẩu: trong năm 2024 Công ty đã thực hiện xuất 31 tấn nguyên liệu thuốc lá vàng sậy đã tách cọng, kim ngạch đạt được 158.554 USD.

- Gia công xuất khẩu: trong năm 2024 Công ty đã thực hiện gia công xuất khẩu 51,3 tấn, kim ngạch đạt được 14.835 USD.

b) Công tác nhập khẩu

Trong năm 2024 Công ty không có thực hiện nhập khẩu.

2.2.6. Công tác khoa học - công nghệ

a) Lĩnh vực nông nghiệp

- Đến nay vụ 2023 - 2024 đã kết thúc thì việc áp dụng tưới nhỏ giọt thay cho tưới tràn truyền thống là xu hướng mang lại hiệu quả cao cho người trồng thuốc cụ thể: tại Đắk Lắk 100% (496ha), tại Chi nhánh Gia Lai 75% (356/476,7ha) diện tích gieo trồng.

- Thực hiện chuyển đổi lò sấy điện bán tự động: 100% khi người trồng thuốc xây dựng mới lò sấy là xây dựng lò điện; tại Chi nhánh Gia Lai đã thực hiện thay mới đạt 72% (105 lò/146 lò).

b) Lĩnh vực công nghiệp

- Công ty tăng cường phát huy các sáng kiến cải tiến kỹ thuật hàng năm, trong năm 2024, XNTC đã thực hiện 13 sáng kiến trên tổng số 21 sáng kiến đăng ký để triển khai thực hiện. Các sáng kiến tập trung chủ yếu vào công tác cải tiến máy móc thiết bị nhằm nâng cao chất lượng, đảm bảo an toàn lao động, tiết kiệm chi phí vật tư và nhân công, giảm hao hụt trong chế biến từ đó tăng tỷ lệ thu hồi, ... Cũng trong năm 2024, Công ty đã trang bị mới hệ thống đo độ ẩm TM9000, từ đó giảm đáng kể sản phẩm lỗi trong chế biến, nâng cao chất lượng thành phẩm đáp ứng yêu cầu khách hàng.

- Từ đầu năm 2024, Công ty đã triển khai ứng dụng phần mềm Base vào công tác quản lý, và XNTC là một trong những đơn vị đầu tiên sử dụng phần mềm. Qua đó, việc ứng dụng phần mềm đã mang lại hiệu quả đáng kể, từ việc giảm thiểu sử dụng giấy tờ, thời gian trình ký, phê duyệt, cho đến việc cập nhật online tiến độ vật tư, sửa chữa, từ đó công tác sửa chữa, bảo trì, thay thế MMTB được diễn ra kịp thời, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của nhà máy.

2.2.8. Công tác tài chính

a) Tình hình Tài sản đến 31/12/2024

+ Tài sản ngắn hạn tăng 28,0% so với đầu năm, tương đương 58,14 tỷ đồng. Chủ yếu: Hàng tồn kho tăng do một số đơn hàng chuyển giao nhận qua quý 1/2025 theo yêu cầu của Khách hàng, Tài sản ngắn hạn tăng (Thuế GTGT còn được khấu trừ tăng); phải thu ngắn hạn giảm, đầu tư tài chính ngắn hạn giảm.

+ Tài sản dài hạn giảm 4,7%. Chủ yếu từ việc khấu hao TSCĐ làm giảm 4,97 tỷ đồng, đầu tư mới TSCĐ làm tăng 02 tỷ đồng.

b) Tình hình Nguồn vốn đến 31/12/2024

+ Nợ phải trả tăng 53,3% so với đầu năm. Chủ yếu: Vay ngắn hạn tăng do bổ sung nguồn vốn lưu động phục vụ sản xuất kinh doanh, nợ ngắn hạn tăng do tăng khoản phải trả cho người lao động cũng như tăng quỹ khen thưởng, phúc lợi do việc phân phối lợi nhuận năm 2023.

+ Vốn CSH tăng 5,2%, tương đương 09 tỷ đồng từ việc tăng lợi nhuận trong năm 2024 cùng với việc phân phối lợi nhuận theo Nghị quyết thường niên năm 2024.

c) Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh tốt hơn so với năm 2023. Tổng Lợi nhuận kế toán trước thuế đạt 16,2 tỷ đồng, tăng 43,9%. Chủ yếu do:

+ Doanh thu tăng 40%, tương ứng 243,8 tỷ đồng; Giá vốn hàng bán tăng 41,7%, tương ứng 225,5 tỷ đồng dẫn đến Lợi nhuận gộp tăng 27%, tương ứng tăng 18,2 tỷ đồng.

+ Doanh thu hoạt động Tài chính giảm 0,8%; Thu nhập khác tăng 3,6%; Chi phí Quản lý giảm 0,6%; Chi phí bán hàng tăng 194,5% do việc phân loại, tổ chức lại hạch toán phí, chuyển một số các khoản từ Chi phí Quản lý sang chi phí bán hàng theo mục đích sử dụng phí.

2.2.9. Công tác tổ chức - lao động tiền lương

- Tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024; tổ chức Hội nghị người lao động năm 2024 và thông qua Thỏa ước lao động tập thể năm 2024 - 2026;

- Tổng hợp và lập hồ sơ rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ giai đoạn 2021 - 2026, 2026 – 2031;

- Làm việc với các cơ quan chức năng để xin cấp phép giấy đủ điều kiện buôn bán phân bón; giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá và giấy đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá;

- Hoàn thiện công tác thi đua khen thưởng năm 2023 theo quy định;

- Số lượng CBCNV bình quân thực hiện năm 2024 là 266,5 người, đạt 99,8% so với kế hoạch; tiền lương bình quân năm 2024 là 18,113 triệu đồng/người/tháng, đạt 131,4% so với kế hoạch.

2.2.10. Công tác quản trị, tái cơ cấu và sắp xếp doanh nghiệp

- Đã rà soát, sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty và 06 Quy chế, quy định quản lý nội bộ phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành;

- Thành lập và kiện toàn Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc thực hiện công tác chuyển đổi số trong quản trị Công ty;

- Phối hợp với Công ty TNHH Kiểm toán VACO thực hiện dịch vụ tư vấn phân bổ chi phí cho Công ty;

- Thực hiện tinh gọn, sắp xếp bộ máy tổ chức tại các đơn vị sản xuất và các bộ phận trực thuộc: XNTC giảm từ 5 tổ sản xuất trong dây chuyền tách cọng thành 4 tổ; sáp nhập tổ Cơ khí và Điện nước thành Tổ Cơ điện. Chi nhánh Tây Ninh thực hiện sáp nhập từ 03 tổ thành 02 tổ nhằm nâng cao năng lực và hiệu quả sản xuất của Chi nhánh;

- Sử dụng dịch vụ cung ứng lao động để phục vụ sản xuất nhằm tiết giảm chi phí bảo hiểm xã hội, trả lương ngừng việc khi kết thúc mùa vụ và gia công tách cọng. Đối với các bộ phận phụ trợ như bảo vệ, phục vụ hạn chế tuyển mới lao động và chuyển dần sang sử dụng các dịch vụ cung ứng.

2.2.11. Công tác công nghệ thông tin và chuyển đổi số

Tiếp tục phối hợp với Công ty Cổ phần Giải pháp IBOSS để hoàn chỉnh, đưa vào vận hành phần mềm ERP về “Giải pháp ứng dụng công nghệ thông tin quản trị doanh nghiệp theo hợp đồng Cung cấp phần mềm số 0213/HOAVIET-IBOSS/2013 ngày 26/07/2013.

Thực hiện đăng ký chương trình đào tạo và cử tham gia lớp học “Kỹ năng chuyển đổi số” tại Học viện Quản lý PACE cho đội ngũ cán bộ lãnh đạo quản lý và một số nhân viên các phòng ban, đơn vị để cập nhật kiến thức, trang bị kỹ năng cần thiết về chuyển đổi số, làm lực lượng tiên phong trong hành trình chuyển đổi số của Công ty.

- Trong năm 2024, Công ty đã phối hợp với Base Enterprise đã triển khai ứng dụng phần mềm Base vào công tác quản lý công việc, thực hiện số hóa và đến thời điểm hiện tại đã đạt được những kết quả sau:

- Khi bắt tay vào triển khai phần mềm Base, Công ty đã thành lập Đội tiên phong chuyển đổi số với mục đích đây là đầu mối xây dựng và là lực lượng tiên phong nhận chuyển giao công nghệ từ Base và cũng là đội xây dựng và tối ưu hoá phần mềm Base để toàn Công ty sử dụng;

- Sau khi sử dụng phần mềm Base thì đến thời điểm hiện tại, Công ty đã số hoá khoảng 40 biểu mẫu giấy tờ, theo dõi tiến độ online 10 quy trình, tiết kiệm đáng kể về chi phí và thời gian trong công việc;

- Phần mềm Base đã thay đổi mạnh mẽ trong công tác quản trị so với cách quản trị cũ, công tác trình ký, phê duyệt, phân phối và lưu trữ văn bản, giao việc, nhắc việc, theo dõi tiến độ công việc, quản lý dự án,... gần như đã được số hoá và quản lý online hoàn toàn, qua đó tiến độ công việc được đẩy nhanh và kịp thời; việc trình và lưu trữ văn bản giấy đã được thay thế bằng văn bản điện tử, từ đó việc lưu trữ hồ sơ trở nên dễ dàng hơn, tiết kiệm thời gian và không gian lưu trữ;

- Ứng dụng phần mềm BASE vào công tác quản trị được xem là một bước ngoặt trong công cuộc chuyển đổi số của Công ty, góp phần tăng cường hiệu suất làm việc rất nhiều của toàn thể Công ty từ nhân viên cho đến cấp lãnh đạo;

Bên cạnh phần mềm Base thì Công ty cũng có ứng dụng phần mềm Misa trong công tác quản lý nhân sự, phần mềm nhập NL tự động cho hệ thống băng chuyền tại Kho;

Thông qua kết quả tích cực nhận được từ công tác chuyển đổi số - cụ thể là việc ứng dụng phần mềm Base vào công tác quản lý đã chứng minh được tầm quan trọng của chuyển đổi số trong công cuộc phát triển của Công ty, qua đó góp phần nâng cao nhận thức hơn nữa đến toàn thể CBCNV đối với công tác chuyển đổi số; đồng thời, việc triển khai phần mềm Base cũng đã góp phần lớn làm thay đổi tư duy, ứng dụng chuyển đổi số trong lãnh đạo, chỉ đạo, đổi mới phương thức sản xuất, ứng dụng chuyển đổi số trong các hoạt động của Công ty;

Bên cạnh các nội dung đã triển khai ở trên, Công ty cũng tập trung chú trọng đầu tư vào hạ tầng số của Công ty, làm nền tảng cho công cuộc chuyển đổi số như: Nâng cấp hệ thống máy vi tính/máy chủ, nâng cấp hệ thống mạng internet, trang bị/nâng cấp các thiết bị CNTT,...

3. Một số nội dung liên quan đến cổ đông

a) Cổ phần

- Tổng số cổ phần đang lưu hành: 12.853.052 cổ phần.

- Loại cổ phần đang lưu hành: 12.853.052 cổ phần phổ thông.

b) Cơ cấu cổ đông

TT	Cổ đông	Tại thời điểm 23/01/2024		
		Số lượng Cổ đông	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ nắm giữ
I	Cổ đông trong nước	462	12.853.052	100
1	Nhà nước (TCT Thuốc lá Việt Nam)	1	9.778.162	76,08
2	Cá nhân thành viên: HĐQT, BGD, BKS, KTT	4	39.013	0,30
3	Các cá nhân	472	1.837.680	14,30
4	Tổ chức trong nước	2	1.198.197	9,32
II	Cổ đông nước ngoài	0	0	0
	TỔNG CỘNG	479	12.853.052	100

Thông tin cổ đông lớn

- Danh sách cổ đông lớn (Tỷ lệ % sở hữu $\geq 5\%$)

Stt	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ (%) sở hữu
1	Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam	Số 30 Nguyễn Du, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội	9.778.162	76,08
2	Cty TNHH MTV Thuốc lá Sài Gòn	Lô C45/I Đường số 7, KCN Vĩnh Lộc, Huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh	838.738	6,53
	TỔNG CỘNG		10.616.900	82,61

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Công ty không thực hiện tăng vốn cổ phần trong năm 2024.

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ

Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu.

e) Các chứng khoán khác: Không có.

II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2025

1. Dự báo môi trường sản xuất kinh doanh

1.1. Thuận lợi

- Định hướng chiến lược đến năm 2020, tầm nhìn 2030 của Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam đã tạo nhiều cơ hội cho các công ty nguyên liệu;

- Công ty nhận được sự quan tâm, hỗ trợ, chỉ đạo sâu sát của Tổng công ty trong việc định hướng phát triển và làm cầu nối giữa các đơn vị sản xuất và sử dụng nguyên liệu thuốc lá trong tổ hợp; chủ trương của Tổng công ty trong việc

tạo điều kiện thực hiện định hướng nội địa hoá nguyên liệu trong cơ cấu sử dụng nguyên liệu và khuyến khích sử dụng nguyên liệu trong nội bộ; đặc biệt là xúc tiến việc ký kết các hợp đồng hợp tác đầu tư sản xuất và tiêu thụ nguyên liệu

1.2. Khó khăn

- Thời tiết ngày càng diễn biến thất thường, không theo quy luật nên gây khó khăn trong quá trình đầu tư sản xuất nguyên liệu thuốc lá. Các vùng trồng nguyên liệu tiềm ẩn rủi ro cao về lưu tồn các vi sinh vật gây hại làm mất mùa thuốc lá khi canh tác lâu dài tại các vùng trồng chuyên canh;

- Nguồn nhiên liệu sử dụng cho công tác sấy lò (củi, trấu,...) ngày càng khan hiếm và giá thành cao;

- Giá nhân công lao động ngày càng tăng do ảnh hưởng bởi việc nhà nước tăng lương cơ sở;

- Tình hình gia công tách cọng nguyên liệu thuốc lá tiếp tục bị cạnh tranh rất gay gắt, do năng lực chế biến của ngành tăng quá cao trong khi đó nguồn nguyên liệu đầu vào khan hiếm;

- Các cơ sở nhà đất không có nhu cầu sử dụng, đang trong phương án sắp xếp lại theo Nghị định 67/2021/NĐ-CP ngày 15/7/2021 vẫn còn phải trích khấu hao, phát sinh chi phí trông giữ và thực hiện nghĩa vụ nộp thuế đất hàng năm theo thông báo của cơ quan thuế làm gia tăng áp lực về chi phí và rủi ro về pháp lý trong việc quản lý và sử dụng đất;

- Vướng mắc về xác định tiền thuê đất tồn đọng từ năm 2011 đến nay tại khu phố 8, phường Long Bình, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai, do địa phương điều chỉnh tăng bất hợp lý giữa các kỳ tính tiền thuê đất thuế;

- Việc tăng thuế tiêu thụ đặc biệt, theo dự thảo Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt sửa đổi đang được lấy ý kiến, Bộ Tài chính đề xuất năm 2026 vẫn giữ nguyên mức 75% và bổ sung 2.000 đồng/bao. Từ năm 2027 - 2030, mỗi năm thuế tăng thêm 2.000 đồng/bao. Đến năm 2030, mức thuế tuyệt đối là 10.000 đồng/bao. Điều này sẽ dẫn đến việc giảm sản lượng thuốc lá tiêu thụ, ảnh hưởng đến cơ cấu sản phẩm của các nhà máy thuốc lá điều, đồng nghĩa ảnh hưởng đến nhu cầu sản lượng và chất lượng của nguyên liệu thuốc lá, đầu ra của cây thuốc lá sẽ bị ảnh hưởng trầm trọng.

2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025

Trên cơ sở đánh giá các yếu tố thuận lợi, khó khăn, nguồn lực hiện có của Công ty và định hướng chỉ đạo của Tổng Công ty. Công ty xây dựng các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2024		Năm 2025	KH 2025	
			KH	TH	KH	KH 2024	TH 2024
A	B	C	1	2	3	4=3/1	5=3/2
1	Tổng doanh thu	Triệu đồng	639.000	854.260	985.049	154,2	115,3

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2024		Năm 2025	KH 2025	
			KH	TH	KH	KH 2024	TH 2024
A	B	C	1	2	3	4=3/1	5=3/2
2	Nộp ngân sách	Triệu đồng	3.840	4.411	4.652	121,1	105,5
3	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	13.200	16.203	17.510	132,7	108,1
4	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	10.600	12.711	13.808	130,3	108,6
5	Vốn chủ sở hữu bình quân	Triệu đồng	150.580	150.580	150.580	100,0	100,0
6	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu bình quân	%	7,1	8,4	9,2	129,2	108,6
7	Thu nhập BQ/người	Tr.đ/ng/th	13,7	18,1	17,107	124,9	94,5

3. Các giải pháp thực hiện kế hoạch 2025

3.1. Giải pháp về tổ chức sản xuất

- Dự báo năm 2025, tình trạng cạnh tranh mua bán tại các vùng trồng vẫn diễn ra gay gắt, công ty cần xây dựng các phương án sản xuất linh hoạt, chủ động, phù hợp để đáp ứng được kế hoạch sản xuất có sự biến động lớn.

- Trong giai đoạn cao điểm sản xuất, công ty có thể không đáp ứng đủ về điều kiện vật chất và nhân lực, cụ thể: hệ thống kho không đủ diện tích chứa nguyên liệu, dây chuyền sản xuất hoạt động liên tục, lao động không đủ để sản xuất 03 ca/ngày; do đó, cần xây dựng phương án và các giải pháp cụ thể để đảm bảo hoạt động sản xuất được xuyên suốt.

3.2. Giải pháp về đầu tư, thu mua nguyên liệu

3.2.1. Giải pháp đầu tư phát triển vùng nguyên liệu

- Các giải pháp về đầu tư

+ Tiếp tục xây dựng, mở rộng tăng diện tích canh tác của chủng loại thuốc nâu Burley và Madole để dần đáp ứng các đơn hàng.

+ Tiếp tục lựa chọn vùng trồng phù hợp có chất lượng nguyên liệu cao; lựa chọn các Doanh nghiệp, nhà đầu tư, các hộ nông dân trực tiếp sản xuất gắn bó có uy tín với Công ty để thực hiện ký kết hợp đồng đầu tư sản xuất nguyên liệu.

+ Tiếp tục đầu tư tiền mặt cho toàn bộ diện tích ký hợp đồng (tùy từng hình thức đầu tư mà giá trị đầu tư cho mỗi ha khác nhau); đầu tư vật tư phân bón, thuốc BVTV cho toàn bộ diện tích đầu tư trực tiếp để tạo điều kiện sản xuất tốt nhất cho nông dân trồng thuốc lá.

+ Đầu tư phân bón với các Doanh nghiệp HT5 (nếu có nhu cầu) để giảm thiểu rủi ro Doanh nghiệp sử dụng các loại phân bón không kiểm soát được.

+ Xây dựng phương án tổ chức thu mua và giá cả hợp lý nhằm quản lý tốt sản phẩm, tiết kiệm chi phí, để có giá thành cạnh tranh hơn.

- Các giải pháp về canh tác

+ Tiếp tục thực hiện các giải pháp cải thiện chất lượng nguyên liệu, tăng tỷ lệ đáp ứng tiêu chuẩn của khách hàng.

+ Tiếp tục kiểm soát chặt chẽ Quy trình canh tác sản xuất thuốc lá nhằm duy trì và nâng cao năng suất, chất lượng nguyên liệu đáp ứng yêu cầu khách hàng, một số giải pháp cụ thể như sau:

* Các Chi nhánh kiểm soát chặt chẽ công đoạn lên luống và mật độ trồng của nông dân, chỉ cấp phát phân bón sau khi Kỹ thuật viên xác nhận mật độ trồng.

* Để cải thiện hàm lượng Nicotine trong nguyên liệu cần tăng cường khuyến cáo nông dân thực hiện tốt các biện pháp sau: Đảm bảo mật độ trồng (47-50 x 100) cm, hoặc (50 x 95) cm; kiểm soát tốt khâu ngắt ngọn và diệt chồi nách, bón phân đúng và đủ theo định mức.

* Tiếp tục khuyến cáo nông dân để lá chín đến quá chín ngay từ các lá chân để sản xuất ra nhiều sản phẩm có giá cao; bỏ bớt các lá chân cát để hạn chế nguyên liệu cấp thấp và giảm chi phí sấy.

* Tập trung cải thiện chất lượng lá trong khâu sấy: Tránh tình trạng ép lò làm cho lá bị tạt màu; duy trì đủ thời gian ủ vàng, hạn chế lỗi lá chết xanh hoặc phớt xanh; tránh nâng nhiệt lên quá cao trong giai đoạn sấy khô cọng để không bị cháy đường (màu nâu đỏ) và không đóng cửa thoát quá sớm/dập lửa khi cọng chưa khô hoàn toàn để giảm tỷ lệ sống cọng và cọng bị nâu đen, đặc biệt đối với tầng lá nửa phía trên cây.

3.2.2. Giải pháp thu mua nguyên liệu

a) Giải pháp thu mua nguyên liệu đầu tư

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát các Chi nhánh trong quá trình thu mua, phân loại và giao nhận để hạn chế bị hạ cấp, hao hụt trong mua bán, giao nhận;

- Xây dựng phương án giá, phương án thu mua để ứng phó với tình trạng cạnh tranh thu mua trên địa bàn các Chi nhánh;

- Kiểm soát chặt chẽ trong khâu kiểm nhập nguyên liệu tránh tình trạng nguyên liệu lẫn cấp, độ ẩm cao để dễ dàng trong công tác phối chế, tạo ra những sản phẩm chất lượng và độ đồng đều cao.

b) Giải pháp thu mua nguyên liệu thương mại.

Theo kế hoạch năm 2025 Công ty chưa có đơn hàng nên chưa có kế hoạch thu mua nguyên liệu thương mại.

3.3. Giải pháp về tiêu thụ, thị trường

- Phân loại nhóm khách hàng mục tiêu, thị trường mục tiêu và chủ động đưa ra những giải pháp cải tiến chất lượng hàng hóa và dịch vụ, chính sách giá... phù hợp để duy trì mối quan hệ hợp tác;

- Triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp: kiểm soát chặt chẽ quy trình sản xuất nguyên liệu đầu tư; tiếp tục sắp xếp và tinh gọn nhân sự tại các Chi nhánh để giảm giá



thành sản xuất; nâng cao chất lượng phối chế theo đơn đặt hàng; đảm bảo chuẩn tách cọng; bảo quản nguyên liệu đã tách cọng trong kho mát trước khi giao hàng;

- Nâng cao chất lượng và đa dạng hoá sản phẩm cung cấp cho khách hàng:

- + Làm tốt công tác dự báo về nhu cầu và xu thế sử dụng nguyên liệu của khách hàng để nghiên cứu, phát triển thêm các sản phẩm mới đón đầu thị trường;

- + Nghiên cứu đa dạng hoá sản phẩm cung ứng cho khách hàng: nguyên liệu lá, nguyên liệu tách cọng, các loại phụ phẩm, ...

- + Tăng cường nghiên cứu, phối chế nguyên liệu để tạo ra những lô hàng lớn, có độ đồng đều cao, ổn định, để khách hàng dễ sử dụng và duy trì được các mức thuốc.

3.4. Giải pháp về công tác khoa học - công nghệ

a) Lĩnh vực nông nghiệp

- Hiện nay, bên cạnh việc tiếp tục áp dụng một số tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất nguyên liệu thuốc lá như: Cơ giới hóa khâu làm đất và chăm sóc; tưới bằng hệ thống nhỏ giọt; chuyển đổi sang lò sấy điện bán tự động,... Vụ mùa 2024 - 2025, Công ty triển khai thí điểm xây lắp 02 lò sấy điện tự động với công nghệ sấy bằng bơm nhiệt theo nguyên tắc vận hành, Máy bơm nhiệt tiết kiệm năng lượng sử dụng nguyên lý chu trình Carnot ngược và được điều khiển bởi 01 lượng nhỏ năng lượng điện.

- Áp dụng công tác bón phân từ bón trực tiếp vào đất sang bón phân qua hệ thống tưới nhỏ giọt.

b) Lĩnh vực công nghiệp

- Hiện tại, toàn bộ các số liệu trong ca sản xuất và báo cáo sản xuất tại XNTC được thực hiện thủ công, dễ xảy ra sai sót và không kịp thời phục vụ công tác quản lý. Do đó, trong thời gian tới XNTC sẽ triển khai tự động hóa dần cho dây chuyền tách cọng theo từng giai đoạn; giai đoạn đầu sẽ triển khai tự động hóa các số liệu trong ca sản xuất, các báo cáo sản xuất hàng ngày/tuần/tháng, và các số liệu này sẽ được lưu trữ trên máy chủ, dễ dàng, thuận tiện truy xuất dữ liệu cũng như theo dõi, quản lý sản xuất từ xa; giai đoạn 2 sẽ triển khai tự động hóa trong công tác quản lý, vận hành MMTB nhằm chủ động hơn trong khâu vận hành, bảo trì, bảo dưỡng, góp phần nâng cao hiệu suất hoạt động của MMTB.

- Tiếp tục chú trọng duy trì và phát triển phong trào sáng kiến cải tiến kỹ thuật, quan tâm công tác bảo trì, bảo dưỡng MMTB để nâng cao chất lượng sản phẩm, tăng tỷ lệ thu hồi, giảm giờ ngừng máy, tăng năng suất lao động,... góp phần tiết giảm chi phí, ngày càng làm hài lòng khách hàng, gia tăng lợi thế cạnh tranh của Công ty so với các đơn vị gia công tách cọng trong nước.

- Công ty đã cải tiến máy móc, thiết bị cho công tác sản xuất như; gia công chế tạo thùng chứa, khay hứng bụi cho phòng bụi, tăng hiệu quả công việc và cải thiện môi trường; tự động hóa tắt, mở hệ thống chiếu sáng ngoài trời của Cty; gia công chuyển đổi vật liệu làm thanh đỡ xích nâng thùng số 3 từ nhựa PE sang thép;

gia công chế tạo băng tải chuyên cọng nhỏ khi sản xuất cho khách hàng BAT Vinataba; gia công lưới chắn mảnh lá đường ống hút dầu vào máy sấy...

- Tất cả các hạng mục trên đều đã mang lại hiệu quả tốt, được khách hàng đánh giá cao, đặc biệt là khách hàng BAT - Vinataba là khách hàng có đơn hàng chiếm hơn 50% sản lượng tách cọng của Công ty.

3.5. Giải pháp về tài chính - kế toán và kiểm tra kiểm soát

- Tiếp tục phối hợp chặt chẽ với các Ngân hàng thương mại để tiếp cận các gói tín dụng và hạn mức tín dụng phù hợp, tham khảo thông tin nhiều ngân hàng để chọn, đàm phán lãi suất ưu đãi có tính cạnh tranh cao;

- Quản lý tồn kho và hạn chế chi phí lưu kho, dự đoán được nhu cầu tồn kho cũng như tối ưu hóa mức tồn kho an toàn, tối ưu hóa sử dụng nguồn vốn.

- Nghiên cứu, xây dựng các chính sách chiết khấu thương mại linh hoạt, thương lượng với khách hàng về điều khoản thanh toán sớm hoặc trả chậm trong các hợp đồng kinh tế nhằm tối ưu hóa chi phí, tạo nguồn doanh thu tài chính cho Công ty;

- Thực hiện các biện pháp hữu hiệu để đẩy nhanh việc thu hồi các khoản nợ phải thu, đặc biệt là nợ tồn đọng phát sinh từ hoạt động gia công tách cọng và thu mua nguyên liệu, qua đó cải thiện dòng tiền, giải quyết khó khăn trong thanh toán, khai thác triệt để mọi nguồn vốn có thể nhằm đảm bảo đủ vốn cho sản xuất kinh doanh và giảm chi phí tài chính, hạn chế nguồn vốn bị chiếm dụng, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn; có kế hoạch rà soát, xử lý kịp thời các khoản nợ khó đòi đã trích dự phòng;

- Xây dựng kế hoạch tài chính hằng năm, xác định các mục tiêu ngắn hạn về doanh thu, chi phí, mô tả tình hình tài chính của năm kế hoạch, rà soát các khoản mục chi phí theo phòng ban đơn vị, trình phê duyệt giao các đơn vị thực hiện chỉ tiêu tiết kiệm chi phí (*không bao gồm chi phí tiền lương, các khoản theo lương, trợ cấp thôi việc*).

- Tìm các giải pháp tăng doanh thu về tài chính và giảm chi phí tài chính, và cân nhắc sử dụng nguồn giúp tối ưu hóa Lợi nhuận.

- Quản lý vốn đúng theo quy định Nhà nước, Tổng công ty và của Công ty.

3.6. Giải pháp về tổ chức - lao động tiền lương

- Tiếp tục thực hiện công tác quy hoạch cán bộ, chủ động xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ nhân lực của Công ty các kỹ năng nghề, kiến thức chuyên môn và chương trình liên quan đến chuyển đổi số.

- Thực hiện có hiệu quả công tác điều động, bổ nhiệm, luân chuyển cán bộ; tạo điều kiện cho cán bộ được rèn luyện, thử thách từ thực tiễn nhằm nâng cao năng lực lãnh đạo, điều hành.

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác kiểm soát việc thực hiện định mức lao động trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Rà soát, tái cấu trúc nguồn nhân lực, tiếp tục thực hiện chuyển dịch các công việc không trọng yếu sang thuê dịch vụ (cho thuê lại lao động, bảo vệ, vận chuyển, cung cấp suất ăn,...); đồng thời nghiên cứu xây dựng chính sách lao động



phù hợp, để thu hút nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn, tay nghề cao.

3.7. Giải pháp về công tác công nghệ thông tin và chuyển đổi số (số hóa, ứng dụng khoa học công nghệ vào SXKD và quản trị điều hành)

Trong giai đoạn cuối năm 2024 và năm 2025, Công ty tiếp tục chú trọng đẩy mạnh công tác chuyển đổi số, tập trung thực hiện một số công việc cụ thể sau:

- Tiếp tục tối ưu hoá sử dụng phần mềm Base vào công tác quản trị của Công ty; tiếp tục nghiên cứu áp dụng chức năng quản lý nhân sự của phần mềm Base vào công tác quản lý nhân sự của Công ty (tự động hoá công tác nhân sự trong việc chấm công, tính lương, ...).

- Tiếp tục chú trọng đầu tư/nâng cấp, phát triển con người số, hạ tầng số để đáp ứng nhu cầu chuyển đổi số của Công ty.

- Áp dụng tự động hoá cho dây chuyền gia công tách cọng của Công ty theo từng giai đoạn:

Giai đoạn 1

Tự động trong công tác quản lý sản xuất: Thay thế cách ghi chép số liệu thủ công truyền thống bằng việc tự động hoá toàn bộ các số liệu trong ca sản xuất như: Cập nhật và theo dõi kết quả sản xuất online và theo thời gian thực, tự động hoá các số liệu báo cáo ngày/tuần/tháng,...

Giai đoạn 2

Tự động trong công tác quản lý MMTB, cập nhật thời gian hoạt động và tình trạng của MMTB, cảnh báo thay thế, sửa chữa, bảo trì, bảo dưỡng MMTB. Từ đó tăng cường hiệu suất hoạt động của MMTB, giảm giờ ngừng máy, tiết kiệm chi phí, nâng cao năng suất lao động, từ đó nâng cao hiệu quả hoạt động của nhà máy.

3.8. Công tác khác

- Cải tiến Hệ thống Quản trị chất lượng và duy trì áp dụng vào tất cả các hoạt động của Công ty.

- Thường xuyên chăm sóc trang web của Công ty, tạo liên kết với Công ty mẹ và các đơn vị thành viên để tạo sự phong phú cho website của Công ty. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành.

- Tăng cường đoàn kết nội bộ trong Công ty. Duy trì tốt mối quan hệ với chính quyền địa phương nơi Công ty đóng trụ sở và nơi có đầu tư vùng trồng.

- Chỉ đạo quyết liệt công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong mua sắm vật tư, trang thiết bị phục vụ sản xuất.

- Đề xuất giải pháp hạn chế tối đa mức độ ảnh hưởng của các yếu tố khách quan của dịch bệnh; quan tâm chăm lo và đảm bảo đời sống, việc làm, an sinh xã hội cho người lao động.

- Công đoàn phối hợp với Chính quyền phát động các phong trào thi đua sản xuất, sáng kiến cải tiến kỹ thuật, ...với các tiêu chí đánh giá rõ ràng, chế độ khen thưởng thích hợp.

- Quán triệt CBCNV thực hiện nghiêm túc các Quy định, chế độ Nhà nước, nội quy, quy chế Công ty.

- Thường xuyên quan tâm đến công tác an toàn lao động, vệ sinh công nghiệp, phòng chống cháy nổ và công tác an ninh trật tự trong toàn Công ty.

Trên đây là báo cáo đánh giá kết quả ước thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 và xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025./.

GIÁM ĐỐC

Lương Hữu Hưng



Đồng Nai, ngày tháng 6 năm 2025

DỰ THẢO

**BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2024**

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Hòa Việt

Năm 2024, với bối cảnh chung của tình hình quốc tế có nhiều bất ổn như chiến sự Nga - Ukraine vẫn tiếp tục leo thang với nhiều diễn biến phức tạp; xung đột giữa Israel - Hamas tại dải Gaza gây ra khủng hoảng nhân đạo nghiêm trọng; Căng thẳng giữa Israel và Iran bùng phát thành xung đột quân sự trực tiếp; căng thẳng thương mại giữa các quốc gia tiếp tục diễn biến phức tạp, ảnh hưởng đến quan hệ kinh tế toàn cầu. Điều này đã ảnh hưởng tới nguồn cung năng lượng nguyên vật liệu cơ bản và hàng hóa thiết yếu khan hiếm làm cho giá cả leo thang gây nên lạm phát, buộc các quốc gia trên thế giới phải sử dụng chính sách tiền tệ để điều tiết: FED, ECB duy trì lãi suất cao để kiểm soát lạm phát.

Trong nước, thị trường nguyên liệu ngày càng trở nên khan hiếm do giảm nguồn cung nhập khẩu, sự cạnh tranh của các cây trồng khác, ảnh hưởng của thời tiết làm giảm năng suất, cung không đủ cầu, đã tạo ra sự cạnh tranh mua bán tại các vùng trồng, các thương lái từ các nơi đổ về cạnh tranh thu mua rất mạnh dẫn đến tăng giá thu mua nguyên liệu.

Diễn biến thời tiết thất thường, số giờ nắng tăng lên, lượng mưa thiếu hụt so với trung bình 05 năm trở lại đây đã ảnh hưởng đến sinh trưởng, phát triển và tích lũy vật chất khô của cây thuốc lá, đặc biệt làm cho các lá thuốc ở tầng trên chín nhanh, chín ép và bị cháy đuôi lá ngoài ruộng trồng do bộ rễ bị tổn thương trầm trọng, năng suất bình quân và tỷ lệ cấp loại 1, 2 giảm so với vụ mùa trước và thấp hơn so với trung bình 05 năm.

Trong bối cảnh năm 2024, với những khó khăn và thuận lợi trên, Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc cùng tập thể cán bộ công nhân viên trong Công ty đã đoàn kết, quyết tâm thực hiện vượt mức kế hoạch sản xuất kinh doanh được Đại hội đồng cổ đông giao trong năm 2024, cụ thể:

Tổng doanh thu đạt 854,26 tỉ đồng, đạt 133,7% so với kế hoạch, lợi nhuận sau thuế đạt 12,71 tỉ đồng, đạt 119,9% so với kế hoạch.

Để đạt được những kết quả thành công trong năm 2024, Hội đồng quản trị xin được trân trọng cảm ơn sự hợp tác quý báu của các đối tác, khách hàng, nhà cung cấp đã luôn tin tưởng, hợp tác, đồng hành cùng Công ty, góp phần không nhỏ vào kết quả đạt được của Công ty trong năm qua.

Hội đồng quản trị với vai trò, trách nhiệm của mình đã tổ chức quản lý, chỉ đạo, giám sát Ban điều hành Công ty thực hiện các nhiệm vụ được Đại hội đồng



cổ đông giao, nay xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông các hoạt động trong năm như sau:

I. THÙ LAO, CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG VÀ CÁC LỢI ÍCH KHÁC CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Tổng thù lao (gồm lương, thưởng và các lợi ích khác) của các thành viên Hội đồng quản trị năm 2024 là ... đồng, chi tiết như sau:

Đơn vị tính: đồng

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Lương, thù lao và các lợi ích khác	Thưởng BQL điều hành	Tổng thu nhập
1	Châu Tuấn	Chủ tịch HĐQT	164.205.236	45.600.000	209.805.236
2	Lương Hữu Hưng	Thành viên	731.925.000	31.667.000	763.592.000
3	Trần Quang Hà	Thành viên	92.429.319	21.000.000	113.429.319
4	Phan Quốc Toàn	Thành viên	639.625.000	25.333.000	664.958.000
5	Đinh Tiến Lộc	Thành viên	132.515.183	30.400.000	162.915.183
6	Nguyễn Diệu Hương	Nguyên Thành viên	16.700.000	30.400.000	47.100.000

II. TỔNG KẾT CÁC CUỘC HỌP CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ CÁC QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Trong năm 2024, Hội đồng quản trị đã tổ chức 8 phiên họp và ban hành 35 Nghị quyết (danh sách các Nghị quyết, quyết định đã được Hội đồng quản trị công bố tại báo cáo số 68/BC-CPHV ngày 23/01/2025 về tình hình quản trị Công ty Cổ phần Hòa Việt năm 2024) với các nội dung được quyết định chủ yếu sau đây:

1. Tổ chức, nhân sự

- Chấp thuận các đề xuất của cổ đông về nhân sự thành viên Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm, bầu thành viên Hội đồng quản trị tại Đại hội đồng cổ đông bất thường và thường niên năm 2024:

- + Miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị đối với bà Nguyễn Diệu Hương;
- + Bầu cử thay thế Thành viên Hội đồng quản trị đối với ông Trần Quang Hà;
- + Miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị đối với ông Đinh Tiến Lộc;
- + Bầu lại thành viên Hội đồng quản trị đối với ông Đinh Tiến Lộc.

- Thông qua việc bổ nhiệm ông Nguyễn Hoài Duyên - Thư ký Công ty kiêm nhiệm chức vụ Người phụ trách quản trị Công ty từ ngày 21/02/2024.

- Thông qua chấm dứt hợp đồng lao động Phó Giám đốc Công ty đối với ông Nguyễn Đức Lượng kể từ ngày 31/8/2024.

- Thông qua bổ nhiệm Giám đốc Chi nhánh Tây Ninh đối với ông Lê Cảnh Tỉnh từ ngày 01/11/2024.

- Thông qua bổ nhiệm Giám đốc Chi nhánh Ninh Thuận đối với ông Phạm Công Bảo từ ngày 01/11/2024.

- Thông qua chấm dứt hợp đồng lao động Giám đốc Chi nhánh Gia Lai đối với ông Nguyễn Văn Đứng kể từ ngày 15/01/2025.

- Thông qua miễn nhiệm Kế toán trưởng đối với ông Nguyễn Nguyên Quốc Vũ từ ngày 01/01/2025.

- Chấp thuận kiện toàn quy hoạch cán bộ chức danh của Công ty.

2. Ban hành, sửa đổi quy chế nội bộ Công ty

- Ban hành Quy chế công bố thông tin của Công ty Cổ phần Hòa Việt;

- Thông qua và ban hành sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Hòa Việt;

- Thông qua và ban hành sửa đổi, bổ sung Quy chế mua bán và giao nhận nguyên liệu thuốc lá của Công ty Cổ phần Hòa Việt;

- Ban hành định mức hao hụt nguyên liệu thuốc lá đã sơ chế tách cọng được bảo quản trong kho mát của Công ty Cổ phần Hòa Việt.

3. Hoạt động sản xuất kinh doanh

- Phê duyệt kế hoạch tài chính năm 2024;

- Phê duyệt kế hoạch/quyết toán quỹ tiền lương; chi phí thị trường;

- Phê duyệt chủ trương mua thêm nguyên liệu thuốc lá vàng sấy Gia Lai đã sơ chế tách cọng và 200 tấn cọng;

4. Lĩnh vực tài chính

- Phê duyệt chủ trương đối với các hợp đồng vay ngắn hạn có giá trị nhỏ hơn 50% vốn Điều lệ;

- Phê duyệt chủ trương vay vốn trên 50% vốn Điều lệ.

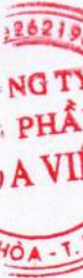
5. Lĩnh vực đầu tư

- Phê duyệt tổng mức đầu tư và kế hoạch phân chia gói thầu và lựa chọn nhà thầu công trình hệ thống PCCC tự động nhà kho 2.160 m² Chi nhánh Công ty Cổ phần Hòa Việt tại Gia Lai;

- Phê duyệt chủ trương phương án hợp tác cải tạo, nâng cấp dây chuyền sản xuất thuốc lá tẩm của Công ty Cổ phần Hòa Việt.

6. Trách nhiệm đối với cổ đông

- Phê duyệt chương trình, tài liệu, tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.



- Phê duyệt chọn đơn vị kiểm toán thực hiện kiểm toán niên độ tài chính năm 2024 của Công ty là Công ty TNHH kiểm toán An Việt.

III. BÁO CÁO VỀ CÁC GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

- Đối với cá nhân thành viên Hội đồng quản trị: Công ty không có bất kỳ giao dịch nào.

- Đối với người có liên quan: Công ty có các giao dịch liên quan với các đơn vị là thành viên của Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam được liệt kê tại báo cáo số 68/BC-CPHV ngày 23/01/2025 về tình hình quản trị Công ty Cổ phần Hòa Việt năm 2024.

IV. HOẠT ĐỘNG CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỘC LẬP VÀ KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỘC LẬP VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Công ty Cổ phần Hòa Việt là công ty đại chúng chưa niêm yết hoạt động theo mô hình quy định tại điểm a khoản 1 Điều 137 Luật doanh nghiệp năm 2020 nên không có thành viên Hội đồng quản trị độc lập.

V. HOẠT ĐỘNG CỦA ỦY BAN KIỂM TOÁN TRỰC THUỘC HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Công ty hoạt động theo mô hình quy định tại điểm a khoản 1 Điều 137 Luật doanh nghiệp năm 2020 nên Hội đồng quản trị không thành lập Ủy ban kiểm toán.

VI. HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC TIỂU BAN KHÁC THUỘC HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Công ty không có các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị.

VII. KẾT QUẢ GIÁM SÁT CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỐI VỚI BAN GIÁM ĐỐC

Mặc dù gặp nhiều khó khăn trong năm 2024, xong Công ty vẫn đạt được những kết quả khả quan, với những kết quả Công ty đạt được, qua giám sát, Hội đồng quản trị đánh giá về hoạt động của Ban Giám đốc Công ty trong năm 2024 như sau:

- Ban Giám đốc đã thực hiện hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh được ĐHCĐ và Hội đồng quản trị giao;

- Ban Giám đốc đã tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, tuân thủ các quy chế nội bộ đã được Hội đồng quản trị ban hành trong điều hành sản xuất kinh doanh;

- Ban Giám đốc đã tổ chức thực hiện đầy đủ và nghiêm túc những nội dung của Nghị quyết, quyết định của Hội đồng Quản trị, triển khai đến từng cán bộ quản lý, các phòng nghiệp vụ và Chi nhánh.

- Tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật, các quy định, quy chế của Công ty trong công tác điều hành sản xuất kinh doanh.

- Ứng dụng chuyển đổi số vào công tác quản lý công việc và quản lý nhân sự, từ đó giúp công tác quản trị, điều hành hoạt động kinh doanh kịp thời, hiệu quả.

VIII. KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Kế hoạch, định hướng trung và dài hạn

- Tập trung phát triển nguồn nhân lực chuyên nghiệp, năng động, sáng tạo và có tinh thần trách nhiệm cao với công việc, đáp ứng được nhu cầu đổi mới, bất kịp đà phát triển của ngành nghề hoạt động và xã hội.

- Với bối cảnh hiện nay của ngành, Công ty xác định nâng cao chất lượng sản phẩm và dịch vụ là điều kiện tiên quyết để Công ty tồn tại và phát triển, cụ thể như sau:

+ Đầu tư sản xuất nguyên liệu: Cải tiến quy trình canh tác, kiểm soát tốt quá trình sản xuất để tạo ra các loại nguyên liệu phù hợp với thị hiếu khách hàng. Hạn chế tối đa các cấp loại nguyên liệu có thể tồn kho.

+ Trong lĩnh vực sơ chế tách cọng: Nghiên cứu cải tiến máy móc thiết bị, tạo độ ổn định, đồng đều cho thành phẩm thu hồi, chất lượng sản phẩm đáp ứng các thông số kỹ thuật khách hàng yêu cầu. Kiểm soát tốt tạp vật trong quá trình sơ chế tách cọng. Tiếp tục nghiên cứu cải thiện môi trường làm việc tại Xí nghiệp tách cọng.

+ Thiết kế các gói sản phẩm dịch vụ sơ chế tách cọng phù hợp với tình hình thực tế hiện nay. Tận dụng các thế mạnh về kho bãi, dịch vụ hỗ trợ hoặc chính sách giá ưu đãi cho khách hàng truyền thống, khách hàng lớn để cạnh tranh với các đối thủ.

- Tiêu thụ nguyên liệu: là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của Công ty. Tích cực tìm kiếm khách hàng tiêu thụ trong nước và xuất khẩu để tiêu thụ nguyên liệu của Công ty. Duy trì quan hệ với khách hàng xuất khẩu truyền thống, chủ động tìm thêm khách hàng mới để mở rộng thị trường.

2. Kế hoạch, định hướng năm 2025

- Dựa trên những kết quả đã đạt được trong năm 2024, việc đánh giá phân tích những thuận lợi, khó khăn, khả năng sẽ xảy ra trong năm 2025 cũng như căn cứ nhu cầu thị trường hiện tại, vì thế Hội đồng quản trị đề xuất với Đại hội đồng cổ đông kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 của Công ty như sau:

+ Tổng doanh thu:	985 tỉ đồng
+ Lợi nhuận trước thuế:	17,5 tỉ đồng
+ Lợi nhuận sau thuế:	13,8 tỉ đồng

- Hội đồng quản trị chỉ đạo, giám sát các giải pháp thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 của Ban Giám đốc để hoàn thành nhiệm vụ, kế hoạch sản xuất kinh doanh đã đề ra, đồng thời Hội đồng quản trị chỉ đạo, giám sát Công ty trong thực hiện các việc sau:



+ Triển khai hiệu quả việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của Hội đồng quản trị;

+ Tuân thủ Điều lệ, quy chế, quy định nội bộ, chấp hành nghiêm túc các quy định, pháp luật của Nhà nước và các chế độ chính sách;

+ Tiếp tục xây dựng, mở rộng tăng diện tích canh tác của chủng loại thuốc nâu Burley và Madole để dần đáp ứng các đơn hàng;

+ Tiếp tục áp dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số, tự động hóa vào công việc nhằm tăng năng suất lao động.

Hội đồng quản trị nhận định năm 2025, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty sẽ còn khó khăn hơn so với năm 2024 về thị trường, khách hàng, biến động lãi suất tiền vay,... và đặc biệt là sự tăng giá của nhân công, nguyên liệu chất đốt (củi, trấu,...) ngày càng khan hiếm nên giá thành sản xuất nguyên liệu tăng. Tuy nhiên với những lợi thế nội tại của Công ty, Hội đồng quản trị tin tưởng rằng với sự quyết tâm của tập thể cán bộ, công nhân viên và sự đồng lòng của toàn thể cổ đông Công ty sẽ là động lực giúp chúng tôi hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông giao và phấn đấu thực hiện đạt kết quả tốt nhất có thể.

Xin chân thành cảm ơn.

Trân trọng./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Châu Tuấn

DỰ THẢO

Đồng Nai, ngày tháng 6 năm 2025

BÁO CÁO

**Hoạt động của Ban Kiểm soát tại Đại hội đồng Cổ đông thường niên
Công ty Cổ phần Hòa Việt năm 2025**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Hòa Việt;

Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Hòa Việt,

Ban Kiểm soát Công ty (gọi tắt là BKS), báo cáo về hoạt động của BKS và kết quả sản xuất kinh doanh (gọi tắt là SXKD) năm 2024 của Công ty Cổ phần Hòa Việt trước Đại hội đồng Cổ đông (gọi tắt là ĐHĐCĐ) như sau:

PHẦN THỨ NHẤT

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BKS VÀ KIỂM SOÁT VIÊN NĂM 2024

I. Tổ chức, cuộc họp và chế độ làm việc của BKS

1. BKS Công ty Cổ phần Hòa Việt có 03 thành viên gồm:

- | | |
|---------------------------|----------------------|
| - Ông Đào Xuân Lập | Trưởng Ban kiểm soát |
| - Ông Lê Hoàn Vũ | Kiểm soát viên |
| - Ông Nguyễn Hữu Hồng Sơn | Kiểm soát viên |

2. Cuộc họp của BKS: Năm 2024, BKS đã tổ chức hai (02) lần họp để thông qua kết quả thực hiện cũng như chương trình, kế hoạch công tác kiểm tra, kiểm soát theo chức năng nhiệm vụ.

3. Chế độ làm việc của BKS: BKS làm việc theo nguyên tắc tập thể, theo chương trình công tác đã được thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên. Các Kiểm soát viên chịu trách nhiệm cá nhân về phần việc của mình đã được phân công và cùng chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ, trước pháp luật về các công việc, quyết định của BKS.

II. Tiền lương, thưởng, thù lao và lợi ích khác của BKS

Thu nhập từ tiền lương, tiền thưởng, thù lao, các lợi ích khác cũng như chi phí hoạt động của BKS thực hiện đúng theo Qui chế tiền lương, tiền thưởng; Qui chế chi tiêu nội bộ, Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 của Công ty đã thông qua cũng như các qui định pháp luật có liên quan. Tổng thu nhập của BKS trong năm 2024 là: 847,999 triệu đồng. Trong đó:

- | | |
|----------------------------|--------------------|
| - Ông Đào Xuân Lập : | 620,795 triệu đồng |
| - Ông Lê Hoàn Vũ : | 117,602 triệu đồng |
| - Ông Nguyễn Hữu Hồng Sơn: | 109,602 triệu đồng |

III. Các hoạt động chính của BKS trong năm 2024

1. Kiểm tra, soát xét hồ sơ vay vốn phục vụ hoạt động sản SXKD tại Công ty Cổ phần Hòa Việt (Báo cáo số 04/BC-CPHV, ngày 03/01/2024 và Báo cáo số 05.2024/BC-BKS, ngày 20/6/2024).

2. Kiểm tra việc thực hiện qui định trong đầu tư xây dựng công trình “Hệ thống PCCC tự động tại chi nhánh Gia Lai” (Báo cáo số 01.2024/BC-BKS ngày 02/02/2024).

3. Soát xét, lập báo cáo kết quả SXKD và hoạt động của BKS Công ty Cổ phần Hòa Việt năm 2023 (Báo cáo số 80/BC-CPHV, ngày 05/02/2024), 06 tháng đầu năm 2024 (Báo cáo số 474/BC-CPHV, ngày 29/7/2024), năm 2024 (Báo cáo số 764/BC-CPHV, ngày 05/12/2024) lập Báo trình ĐHĐCĐ thường niên Công ty Cổ phần Hòa Việt năm 2024 (Báo cáo số 312/BC-CPHV ngày, 21/5/2024).

4. Báo cáo giám sát kết quả giám sát kiểm kê và xử lý kiểm kê tại thời điểm lập Báo cáo tài chính (gọi tắt là BCTC) năm 2023 của Công ty Cổ phần Hòa Việt (Báo cáo số 02.2024/BC-BKS, ngày 29/2/2024).

5. Kiểm tra tình hình thực hiện Lao động, tiền lương (gọi tắt là LĐTL) năm 2023 và xây dựng kế hoạch LĐTL năm 2024 tại Công ty Cổ phần Hòa Việt (Biên bản làm việc ngày 11/3/2024).

6. Thẩm định BCTC của Công ty Cổ phần Hòa Việt năm 2023 (Báo cáo số 158/BC-CPHV, ngày 21/3/2024), quý 1/2024 (Biên bản làm việc ngày 25/4/2024), 06 tháng đầu năm 2024 (Báo cáo số 525/BC-CPHV, ngày 20/8/2024) và quý 3/2024 (Biên bản làm việc ngày 30/10/2024).

7. Soát xét các nội dung liên quan tới Quyết định thu hồi đất và bồi thường tài sản trên đất của UBND tỉnh Đồng Nai tại điểm xã Xuân Đông, Cẩm Mỹ, Đồng Nai do Công ty Cổ phần Hòa Việt quản lý, sử dụng (Báo cáo số 03.2024/BC-BKS, ngày 05/4/2024).

8. Soát xét, đề xuất các đơn vị kiểm toán BCTC trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 Công ty Cổ phần Hòa Việt (Báo cáo số 04.2024/BC-BKS, ngày 25/4/2024).

9. Kiểm tra, giám sát hoạt động mua bán nguyên liệu thuốc lá Bangladesd tại Công ty Cổ phần Hòa Việt (Báo cáo số 306/BC-CPHV, ngày 20/5/2024).

10. Kiểm tra, soát xét hoạt động SXKD vụ mùa 2022-2023 tại các chi nhánh Công ty Cổ phần Hòa Việt (Báo cáo số 06.2024/BC-BKS, ngày 19/8/2024)

11. Kiểm tra, soát xét hoạt động SXKD vụ mùa 2023-2024 tại chi nhánh Tây Ninh (Báo cáo số 07.2024/BC-BKS, ngày 30/12/2024); Tại chi nhánh Gia Lai (Báo cáo số 08.2024/BC-BKS, ngày 31/12/2024) và tại chi nhánh Ninh Thuận (Báo cáo số 09.2024/BC-BKS, ngày 31/12/2024).

IV. Hoạt động giám sát của BKS đối với Hội đồng Quản trị (gọi tắt là HĐQT) và Ban Giám đốc (gọi tắt là BGĐ) Công ty Cổ phần Hòa Việt

ĐHĐCĐ, phiên họp bất thường ngày 21/02/2024 đã ban hành Nghị quyết số 15/NQ-CPHV, ngày 21/02/2022.

ĐHĐCĐ thường niên năm 2024, họp ngày 21/5/2024 đã ban hành Nghị quyết số 78/NQ-CPHV, ngày 21/5/2024.

Để tổ chức thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ; theo thẩm quyền, trong năm 2024 HĐQT đã tổ chức 08 cuộc họp, ban hành 20 Nghị quyết và 15 Quyết định (chi tiết cụ thể tại Báo cáo tình hình quản trị Công ty Cổ phần Hòa Việt số 68/BC-CPHV, ngày 23/01/2025).

HĐQT và BGĐ Công ty đã hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ, phù hợp với Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty. Trong năm 2024, HĐQT và BGĐ đã thực hiện sửa đổi, bổ sung và ban hành kịp thời các quy định, quy chế mới để tổ chức thực hiện phù hợp với tình hình hiện tại của Công ty, trên cơ sở qui định của pháp luật.

HĐQT, BGĐ đã tổ chức thực hiện tốt các Nghị quyết của ĐHĐCĐ; thực hiện chỉ đạo, giám sát và hỗ trợ BGĐ trong điều hành hoạt động SXKD của Công ty, hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2024 tại Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 số 78/NQ-CPHV, ngày 21/5/2024.

BGĐ đã tích cực chỉ đạo, linh hoạt thích ứng với diễn biến thị trường, thực hiện đúng chủ trương của HĐQT sản xuất theo đơn hàng, hạn chế tồn kho nguyên liệu; rà soát, sắp xếp nhân sự hợp lý, thay đổi phương thức đầu tư, tạo sự chủ động, linh hoạt trong thu mua nguyên liệu, tiết kiệm chi phí, từng bước nâng cao hiệu quả kinh doanh.

Ngoài ra, BKS còn tham gia các cuộc họp với HĐQT và Ban điều hành Công ty theo thư mời để kịp thời nắm bắt tình hình hoạt động SXKD, phối hợp thực hiện công tác. BKS thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nguyên tắc, chế độ quản lý tài chính, chế độ kế toán thống kê trong sử dụng, bảo toàn và phát triển vốn, sử dụng và quản lý tài sản, quản lý doanh thu, quản lý chi phí và giá thành, hạch toán và lập báo cáo tài chính - kế toán phát sinh trong kỳ; đồng thời, kiểm soát một số nội dung khác tùy theo tình hình thực tế tại Công ty, dựa trên chức năng, nhiệm vụ của BKS nhằm đáp ứng yêu cầu của ĐHĐCĐ/ nhóm cổ đông (theo qui định).

IV. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT và BGĐ Công ty

BKS hoạt động dựa trên cơ sở qui định của pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS tại Công ty cùng các Quy định khác liên quan.

Năm 2024, BKS đã phối hợp chặt chẽ với HĐQT và BGĐ Công ty, dựa theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn đảm bảo mục tiêu phát triển, nâng cao hiệu quả SXKD, bảo toàn, phát triển vốn và vì quyền lợi cổ đông trên cơ sở tuân thủ qui định của Pháp luật. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, BKS Công ty luôn được HĐQT và BGĐ Công ty tạo điều kiện thuận lợi để thu thập thông tin, tiếp cận hồ sơ, tài liệu trong quá trình kiểm tra, giám sát. Khi có yêu cầu của BKS, các đơn vị, đối tượng kiểm tra đều cung cấp đầy đủ, kịp thời phục vụ cho quá trình kiểm tra, kiểm soát nhằm thực hiện tốt chương trình, kế hoạch công tác của BKS đã đề ra cũng như yêu cầu phát sinh từ cơ sở, nhằm đáp ứng nhiệm vụ của BKS, yêu cầu của HĐQT và ĐHĐCĐ.

V. Tự đánh giá kết quả hoạt động của BKS

Căn cứ kết quả hoạt động của BKS năm 2024, BKS tự đánh giá như sau:

- Tập thể BKS: Hoàn thành tốt nhiệm vụ.
- Kiểm soát viên: Hoàn thành tốt nhiệm vụ 3/3 (100%).

VI. Kế hoạch công tác năm 2025 của BKS

Trên cơ sở nhiệm vụ SXKD của Công ty Cổ phần Hòa Việt; BKS Công ty dự thảo xây dựng chương trình công tác năm 2025 như sau:

1. Thẩm định BCTC năm 2024, BCTC 06 tháng đầu năm 2025, BCTC quý 1 và quý 3 năm 2025.

2. Soát xét thực hiện kế hoạch LĐTL năm 2024 và kế hoạch LĐTL năm 2025.
3. Lập Báo cáo trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2025;
4. Soát xét, lập Báo cáo kết quả SXKD cũng như hoạt động của BKS năm 2024 và 06 tháng đầu năm 2025;
5. Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ SXKD tại các chi nhánh trực thuộc Công ty Cổ phần Hòa Việt vụ mùa 2024-2025;
6. Kiểm tra, giám sát việc huy động và sử dụng vốn vay phục vụ SXKD của Công ty cũng như giám sát hoạt động của HĐQT và BGĐ Công ty trong việc ban hành, tổ chức thực hiện nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ.
7. Phối hợp tham gia xem xét, sửa đổi, bổ sung Điều lệ, Quy chế, định mức kinh tế kỹ thuật của Công ty theo qui định;
8. Kiểm soát thực hiện các nguyên tắc, chế độ Quản lý tài chính, chế độ Kế toán thống kê trong sử dụng, bảo toàn và phát triển vốn, sử dụng và Quản lý tài sản, quản lý doanh thu, quản lý chi phí và giá thành, hạch toán và lập Báo cáo kế toán phát sinh trong năm 2025;
9. Tham gia các cuộc họp với HĐQT và Ban điều hành theo thư mời đồng thời kiểm soát một số nội dung khác theo thực tế phát sinh, dựa trên chức năng nhiệm vụ của BKS, đáp ứng yêu cầu của ĐHĐCĐ hoặc nhóm cổ đông theo quy định;
10. Phối hợp kiểm tra, giám sát một số nội dung theo kế hoạch kiểm soát của Ban Kiểm soát Nội bộ Tổng Công ty Thuốc lá Việt nam cũng như Đảng ủy và Ủy Ban kiểm tra Công ty Cổ phần Hòa Việt.

PHẦN THỨ HAI

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM NĂM 2024

A. Tổng hợp kết quả thực hiện kế hoạch SXKD năm 2024

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	TH năm 2023	KH năm 2024	TH năm 2024	So sánh TH 2024 với	
						KH 24	TH 23
1	Tổng doanh thu	Tr.đồng	610.354	639.000	854.261	134%	140%
2	LN trước thuế	Tr.đồng	11.263	13.200	16.203	123%	144%
3	LN sau thuế	Tr.đồng	8.880	10.600	12.711	120%	143%

B. Tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Hòa Việt năm 2024

I. Một số chỉ tiêu tài chính

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2023	Năm 2024	So sánh
1	Tính tự chủ về tài chính				
-	Tổng nợ/tổng tài sản	lần	0,34	0,43	126 %
-	Tổng tài sản/vốn chủ sở hữu (<i>Tính riêng vốn góp và quỹ ĐTPT</i>)	lần	1,51 1,73	1,74 2,10	115 % 121%
-	Tổng nợ/vốn chủ sở hữu BQ (<i>Tính riêng vốn góp và quỹ ĐTPT</i>)	lần	0,51 0,58	0,74 0,89	146 % 153%

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2023	Năm 2024	So sánh
2	Khả năng thanh toán				
-	Hệ số khả năng thanh toán hiện thời	lần	2,37	1,97	83 %
-	Hệ số khả năng thanh toán nhanh	lần	1,79	0,62	35 %
3	Tính hiệu quả sử dụng vốn				
-	Lợi nhuận sau thuế/ Tổng doanh thu	%	1,45	1,49	102 %
-	Khả năng sinh lời của tài sản	%	3,74	4,42	118 %
-	Khả năng sinh lời của vốn chủ sở hữu (<i>Tính riêng vốn góp và quỹ ĐTPT</i>)	%	5,26 5,90	7,19 8,44	137 % 143%
-	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/ vốn điều lệ	%	8,76	12,61	144 %
-	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ vốn điều lệ	%	6,91	9,89	143 %
4	Hiệu quả sử dụng vốn				
-	Vòng quay hàng tồn kho <i>Số ngày 01 vòng quay</i>	lần ngày	6,18 58	4,59 78	74 % 135 %
-	Vòng quay các khoản phải thu <i>Kỳ thu tiền bình quân</i>	lần ngày	7,89 46	11,24 32	142 % 70 %
-	Vòng quay vốn lưu động <i>Số ngày 01 vòng quay</i>	lần ngày	3,01 120	3,19 113	106 % 94 %
-	Vòng quay tổng tài sản <i>Số ngày 01 vòng quay</i>	lần ngày	2,39 151	2,70 134	113 % 89 %
5	Hệ số bảo toàn vốn	lần	1,04	1,05	101 %

II. Phân tích một số chỉ tiêu tài chính

1. Hệ số khả năng thanh toán

a) Hệ số khả năng thanh toán hiện thời

Hệ số khả năng thanh toán hiện thời tại ngày 31/12/2024 là 1,97 lần. So với đầu kỳ, giảm giảm 17%. Tuy nhiên, với chỉ số này, Công ty vẫn có khả năng thanh toán các khoản nợ trong ngắn hạn với việc tích cực thu hồi các khoản nợ đến hạn, xử lý các khoản nợ xấu, có kế hoạch thu mua nguyên liệu thuốc lá (gọi tắt là NLTL) hợp lý cũng như đẩy mạnh việc tiêu thụ hàng tồn kho để tạo dòng tiền trong thanh toán.

b) Hệ số thanh toán nhanh

Hệ số khả năng thanh toán nhanh của Công ty tại thời điểm 31/12/2024 là 0,62 lần. So với đầu kỳ, giảm giảm 65%. Do một số đơn hàng đã ký kết nhưng không kịp tiêu thụ trong quý 4/2024 nên số dư hàng tồn kho vào thời điểm cuối năm 2024 bằng 3,36 lần so với cùng kỳ năm trước (gọi tắt là CKNT), dẫn đến việc huy động vốn tại thời điểm này cao. Số dư tiền vay ngân hàng tại thời điểm 31/12/2023 là 4.414 triệu đồng, trong khi số dư nợ phải trả tiền vay ngân hàng tại thời điểm 31/12/2024 là 65.434 triệu đồng, bằng 14,82 lần, tương ứng với mức tăng 61.020 triệu đồng.

HĐQT đã ban hành Nghị quyết số 123/NQ-CPHV ngày 21/8/2024, đồng ý chủ trương nâng hạn mức huy động tiền vay ngân hàng để đáp ứng việc thanh toán các khoản nợ đến hạn cũng như nhu cầu hoạt động SXKD. Tại thời điểm 31/12/2024, so với vốn của chủ sở hữu (tính riêng cho vốn góp và quỹ đầu tư phát triển) thì dư nợ tín

dụng của Công ty chỉ bằng 0,43 lần, tổng nợ phải trả là 0,89 lần. Tuy nhiên, Công ty cần đẩy mạnh tiêu thụ hàng hóa còn tồn kho (đặc biệt là tồn kho thành phẩm NLTL), xử lý tốt các khoản dự phòng nợ khó đòi, tích cực thu hồi nợ phải thu, qua đó cải thiện dòng tiền, đáp ứng kịp thời thanh toán các khoản nợ phải thanh toán nhanh hoặc phát sinh các khoản thanh toán đột xuất ngoài kế hoạch.

2. Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên doanh thu

Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên doanh thu năm 2024 là 1,49 %; So với CKNT, tăng 2%. Mặc dù chỉ số này đã được cải thiện, nhưng vẫn còn thấp so với ngành. Nguyên nhân chủ yếu do các khoản chi phí thực hiện trong điều kiện khó khăn chung của ngành cũng như việc tăng chi phí đầu vào sản xuất, hoạt động sản xuất không duy trì thường xuyên liên tục do không có nguồn hàng.

Công ty đã nỗ lực để gia tăng doanh thu (doanh thu thực hiện tăng 39,96%) nhưng tốc độ tăng chi phí thực hiện trong kỳ so với CKNT cũng tăng tương ứng với tốc độ tăng của doanh thu (chi phí thực hiện tăng 39,89%). Với việc Công ty tăng tỷ trọng đầu tư sản xuất gián tiếp; thu mua, tiêu thụ NLTL không qua đầu tư để giảm áp lực về vốn cũng như hạn chế rủi ro nên dù tăng đáng kể về doanh thu nhưng tỷ suất lợi nhuận sau thuế tính trên doanh thu tăng không đáng kể.

3. Khả năng sinh lời của tài sản

Tỷ lệ sinh lời trên tổng tài sản bình quân năm 2024 của Công ty là 4,42%, so với CKNT, tăng tăng 18%. Hiện nay, Công ty gặp nhiều khó khăn trong SXKD, qui mô thu hẹp, không khai thác hết công suất máy móc thiết bị (năm 2024 sản lượng tách cọng thuốc lá đạt 45% công suất, dây chuyền thuốc lá tẩm chỉ đạt 16%); khách hàng có nhu cầu thuê kho bãi giảm, có một số tài sản không có nhu cầu sử dụng tại các vùng trồng đã giải thể, ngưng hoạt động chưa được xử lý đã ảnh hưởng đáng kể tới hiệu quả sử dụng tài sản. Tuy chỉ số này đã có sự cải thiện so với CKNT, nhưng Công ty cần tích cực giữ và tìm kiếm khách hàng khai thác hiệu quả năng lực sản xuất của máy móc thiết bị; xử lý kịp thời số tài sản không cần dùng, cơ cấu lại nguồn vốn đầu tư hợp lý để nâng cao hiệu quả sử dụng tài sản.

4. Khả năng sinh lời của vốn chủ sở hữu (gọi tắt là CSH)

Tỷ lệ sinh lời trên vốn CSH bình quân năm 2024 là 7,19%, so với CKNT, tăng 37%. Nếu tính riêng cho vốn góp của CSH và quỹ đầu tư phát triển thì tỷ lệ sinh lời trên vốn CSH bình quân năm 2023 là 5,90% và năm 2024 là 8,44%; theo đó, so với kế hoạch năm 2024 (KH là 7,10%) tăng 19% và so với CKNT tăng 43%.

Công ty đã cải thiện đáng kể khả năng sinh lời của vốn CSH, tuy nhiên so với các đơn vị cùng ngành chỉ số này còn khiêm tốn. Công ty cần phải triệt để tiết kiệm chi phí, tăng doanh thu để tăng lợi nhuận, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn của CSH.

5. Vòng quay các khoản phải thu:

Vòng quay các khoản phải thu năm 2024 là 11,24 lần, tương ứng với kỳ thu tiền bình quân là 32 ngày/vòng. So với CKNT, vòng quay các khoản phải thu trong kỳ tăng tăng 42%, tương ứng giảm kỳ thu tiền bình quân 14 ngày.

Công ty đã tích cực tiêu thụ hàng hoá cũng như thu hồi tiền hàng, công nợ đầu tư (nợ đầu tư vụ 2023-2024 đã thu hồi hết 100%), nâng cao vòng quay các khoản phải thu, giảm được 14 ngày/ vòng so với CKNT, qua đó giúp Công ty cải thiện được dòng tiền, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn.

6. Vòng quay vốn lưu động (gọi tắt là VLĐ)

Vòng quay VLĐ năm 2024 là 3,19 lần, tương ứng với 113 ngày/vòng. So với CKNT, vòng quay VLĐ trong kỳ tăng 6%, tương ứng giảm 07 ngày/vòng.

Công ty đã tích cực tiêu thụ hàng hoá cũng như thu hồi các khoản nợ phải thu, doanh thu thuần trong kỳ tăng 40% so với CKNT, tương ứng tăng 243.805 triệu đồng và tài sản ngắn hạn bình quân trong kỳ tăng 27% so với CKNT, tương ứng tăng 56.399 triệu đồng dẫn đến vòng quay của VLĐ trong kỳ có tăng nhưng còn thấp.

Công ty cần đẩy nhanh việc tiêu thụ hàng hóa để giảm hàng tồn kho, tích cực thu hồi các khoản phải thu cũng như xử lý các khoản dự phòng nợ khó đòi để cải thiện vòng quay VLĐ, đảm bảo vốn cho hoạt động SXKD.

7. Vòng quay hàng tồn kho

Vòng quay hàng tồn kho năm 2024 là 4,59 lần, tương ứng với 78 ngày/vòng.

So với CKNT, vòng quay hàng tồn kho trong kỳ giảm 26%, tương ứng tăng 20 ngày/vòng. Công ty đã tích cực tiêu thụ hàng hoá nên giá vốn hàng bán trong kỳ tăng 42% so với CKNT, tương ứng tăng 225.576 triệu đồng. Tuy nhiên, do lượng hàng tồn kho cuối kỳ cao (tăng 3,56 lần so với CKNT, tương ứng mức tăng 130.317 tỷ đồng) dẫn đến số vòng quay hàng tồn kho thấp. Công ty cần đẩy nhanh việc tiêu thụ hàng tồn kho, đặc biệt là thành phẩm NLTL, tăng vòng quay hàng tồn kho, thu hồi vốn phục vụ hoạt động SXKD.

8. Vòng quay tài sản

Vòng quay tài sản năm 2024 là 2,70 lần, tương ứng với 134 ngày/vòng; so với CKNT tăng 13%.

Doanh thu thuần trong kỳ tăng so với CKNT là 40%, tương ứng tăng 243.805 triệu đồng và tổng tài sản bình quân trong kỳ tăng 21%, tương ứng tăng 55.679 triệu đồng dẫn đến vòng quay tài sản tăng 0,31 lần, giảm 17 ngày/vòng so với CKNT.

Đối với tài sản ngắn hạn, Công ty phải đẩy nhanh việc tiêu thụ hàng hóa để giảm hàng tồn kho, tích cực thu hồi các khoản phải thu cũng như xử lý các khoản dự phòng nợ khó đòi để giảm dư nợ tín dụng.

Đối với tài sản dài hạn, Công ty cần khẩn trương tiến hành thanh lý, xử lý các tài sản không cần dùng để thu hồi vốn, phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh, nâng cao hiệu quả sử dụng tài sản và vốn của chủ sở hữu.

9. Hệ số bảo toàn vốn

Hệ số an toàn vốn năm 2024 là 1,05 lần, so với CKNT, tăng 01%.

Công ty duy trì, bảo toàn được vốn song tỷ lệ này so với ngành là còn thấp nên cần phải được nâng cao hơn nữa để vốn của chủ sở hữu được bảo toàn và phát triển.

10. Một số vấn đề cần quan tâm trong công tác quản lý vốn và tài sản

10.1. Về tình hình quản lý nợ xấu

Tại thời điểm 31/12/2024, nợ xấu của Công ty là 15.859 triệu đồng, đã trích dự phòng nợ phải thu khó đòi từ khoản nợ xấu là 15.834 triệu đồng (tỷ lệ trích 99,85%).

Các khoản nợ trên phát sinh đã lâu, không có khả năng thu hồi, một số khoản nợ chưa được xử lý xóa nợ theo qui định. Công ty cần tiếp tục phân công nhân sự theo



đổi, đơn đốc thu hồi nợ, thường xuyên đánh giá, phân loại, bỏ tức hồ sơ, đề ra các biện pháp tích cực, hiệu quả hơn nữa nhằm sớm thu hồi số nợ xấu này, tiến hành xử lý nợ xấu theo qui định nhằm hạn chế thiệt hại, thất thoát vốn của CSH.

10.2. Về tồn đọng tiền thuê đất tại khu vực Văn phòng Công ty.

a) Tồn đọng nợ tiền thuê đất giai đoạn từ 01/01/2011 đến 31/12/2015

Do địa phương điều chỉnh tiền thuê đất cho giai đoạn từ 01/01/2011 đến 31/12/2015 quá cao so với giai đoạn liền kề (bằng 7,75 lần so với giai đoạn từ 01/01/2006 đến 31/12/2010) nên chưa ký được phụ lục hợp đồng thuê đất, làm cơ sở tính tiền thuê đất phải nộp cho giai đoạn này.

Hàng năm, Công ty thực hiện kê khai, nộp tiền thuê đất cho giai đoạn từ 01/01/2011 đến 31/12/2015 theo đơn giá áp dụng cho giai đoạn từ 2006 đến 2010 (Hợp đồng số 47/HĐTD ngày 12/10/2009).

Chênh lệch tiền thuê đất Công ty phải nộp bổ sung cho giai đoạn này (theo thông báo của Cục thuế tỉnh Đồng Nai) là: 22.636 triệu đồng, trong đó:

- Công ty Cổ phần Hoà Việt phải nộp bổ sung là: 16.742 triệu đồng.
- Công ty Thuốc lá Sài Gòn phải nộp bổ sung là: 5.894 triệu đồng.

b) Tồn đọng tiền thuê đất giai đoạn từ 01/01/2021 đến 31/12/2025

Do địa phương điều chỉnh tiền thuê đất giai đoạn từ 01/01/2021 đến 31/12/2025 tăng quá cao (bằng 6,60 lần so với giai đoạn từ 01/01/2016 đến 31/12/2020); Công ty chưa ký được phụ lục Hợp đồng để làm cơ sở thực hiện nghĩa vụ tài chính cho các giai đoạn này. Hiện tại Công ty đang thực hiện kê khai, nộp và ghi sổ kế toán số tiền thuê đất cho giai đoạn từ năm 2021 đến năm 2024 dựa theo đơn giá thuê đất tại Thông báo số 5380/TB-CT ngày 27/6/2016 của Cục thuế tỉnh Đồng Nai về đơn giá thuê đất, cho giai đoạn từ 01/01/2016 đến 31/12/2020 với số tiền là: 1.757 triệu đồng/năm.

Tính tới thời điểm 31/12/2024, nếu phải nộp tiền thuê đất theo thông báo của Cục Thuế Đồng Nai, Công ty còn nợ tiền thuê đất là 62.005 triệu đồng, trong đó:

- Tiền thuê đất còn phải nộp từ năm 2011 đến năm 2015: 22.636 triệu đồng;
- Tiền thuê đất còn phải nộp từ năm 2021 đến năm 2024: 39.369 triệu đồng.

Vướng mắc trong việc xác định tiền thuê đất tại khu đất Long Bình Công ty đang quản lý, sử dụng vẫn chưa được xử lý triệt để là rủi ro quá lớn về mặt tài chính cần được quan tâm giải quyết kịp thời để Công ty ổn định, phát triển sản xuất kinh doanh, bảo toàn được vốn của chủ sở hữu.

10.3. Về tình hình quản lý, sử dụng các cơ sở nhà đất không có nhu cầu sử dụng tại các vùng trồng nguyên liệu đã ngưng hoạt động

a) Số cơ sở nhà, đất Công ty đề nghị giữ lại tiếp tục sử dụng là 14 cơ sở, trong đó: Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại Doanh nghiệp đã phê duyệt giữ lại tiếp tục sử dụng là: 05 cơ sở (gồm: tại tỉnh Ninh Thuận 02 cơ sở, tại tỉnh Đắk Lắk 02 cơ sở và 01 cơ sở tại tỉnh Gia Lai).

b) Số cơ sở nhà, đất hiện chưa được phê duyệt phương án xử lý tài sản trên đất, giao trả đất cho địa phương quản lý là 36 cơ sở (giảm 01 cơ sở tại xã Xuân Đông, huyện Cẩm Mỹ, Công ty đã bàn giao theo Quyết định thu hồi của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai).

c) Đánh giá của BKS: Tại các vùng trồng nguyên liệu, do cắt giảm qui mô cũng như nhu cầu sử dụng nguyên liệu của khách hàng có sự thay đổi lớn về chất lượng nên buộc phải ngưng sản xuất hoặc giải thể còn một số lớn tài sản (chủ yếu là nhà cửa vật kiến trúc) không sử dụng nhưng vẫn còn phải trích khấu hao, tiền thuê đất, tiền trông coi tài sản,... chưa được xử lý dứt điểm do chưa được cấp có thẩm quyền phê duyệt phương án sắp xếp, thanh lý số tài sản này. Tồn tại này gây rất nhiều khó khăn cho Công ty trong việc xử lý tài sản trên đất, thu hồi vốn phục vụ SXKD, rủi ro lớn về tài chính cũng như pháp lý trong việc quản lý nhà, đất.

10.4. Về thực hiện các giao dịch, hợp đồng với người có liên quan.

- Nợ phải thu ngắn hạn đến 31/12/2024: 9.742 triệu đồng.
- Nợ phải trả ngắn hạn đến 31/12/2024: 31.076 triệu đồng (chưa bao gồm tiền người mua trả trước là 6.000 triệu đồng).
- Doanh số bán ra từ 01/01/2024 đến 31/12/2024: 701.990 triệu đồng.
- Doanh số mua vào từ 01/01/2024 đến 31/12/2024: 10.481 triệu đồng.

Công ty cần tăng cường kiểm tra, soát xét việc chấp thuận các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với các Công ty cùng Công ty Mẹ là Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam. Bổ sung các Quy định nhằm tránh rủi ro liên quan tới qui định hiện hành.

III. Nhận xét của BKS về tình hình tài chính và kết quả SXKD năm 2024

Năm 2024, các chi phí đầu vào sản xuất đều có sự gia tăng, đặc biệt giá mua nguyên liệu tăng cao do có sự cạnh tranh không lành mạnh tại các vùng trồng. Với sự nỗ lực và quyết tâm cao, linh hoạt trong công tác điều hành, khắc phục khó khăn để tìm kiếm đơn hàng để tăng doanh thu, tiết giảm chi phí, nâng cao hiệu quả kinh doanh; các chỉ tiêu chính trong SXKD (doanh thu, lợi nhuận, tỷ lệ sinh lời của vốn chủ sở hữu) trong kỳ của Công ty đều có sự tăng trưởng cao so với CKNT cũng như hoàn thành vượt mức kế hoạch được giao theo Nghị quyết số: 78/NQ-CPHV, ngày 21/5/2024 của ĐHĐCĐ thường niên năm 2024.

Dựa theo kết quả soát xét, BKS chúng tôi cho rằng BCTC của Công ty năm 2024 được phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu. Kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ cho kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2024 đến ngày 31/12/2024 phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày BCTC. Riêng với yếu tố liên quan tới nợ tồn đọng về tiền thuê đất cũng như việc xử lý nợ xấu tại Công ty; Kiểm soát viên chưa thu thập được đầy đủ bằng chứng thích hợp để đánh giá sự ảnh hưởng của vấn đề trên đến các số liệu và thông tin đang trình bày trên BCTC của Công ty tại thời điểm soát xét.

Từ thực trạng như trên, BKS đề nghị Công ty cần tiếp tục Báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của Tổng Công ty Thuốc lá Việt Nam, khẩn trương làm việc với chính quyền nhằm xác định lại đơn giá thuê đất hợp lý, làm cơ sở ký phụ lục Hợp đồng thuê đất, nộp thuế đất theo qui định. Công ty cần chủ động xây dựng phương án sắp xếp, cơ cấu, sử dụng hợp lý, hiệu quả tài sản trên đất cũng như quỹ đất hiện có nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng tài sản cũng như quỹ đất được cho thuê, tránh rủi ro tài chính cũng như sai phạm về pháp lý trong quản lý, sử dụng đất. Ngoài ra, Công ty phải kịp thời đưa ra các giải pháp đúng đắn, hiệu quả, xử lý kịp thời các khoản nợ xấu tồn đọng lâu ngày để bảo toàn và phát triển được vốn của CSH.

Trên đây là Báo cáo hoạt động của BKS và kết quả hoạt động SXKD Công ty Cổ phần Hòa Việt năm 2024, kính trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2025./.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Đào Xuân Lập

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua hợp đồng, giao dịch giữa Công ty Cổ phần Hòa Việt với các bên có liên quan

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Hòa Việt;

Trên cơ sở các quy định của Luật Doanh nghiệp và các văn bản pháp luật có liên quan, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Hòa Việt kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 xem xét, thông qua các nội dung sau:

1. Thông qua chủ trương ký kết và thực hiện các hợp đồng, giao dịch và các phụ lục hợp đồng (nếu có) giữa Công ty Cổ phần Hòa Việt với các doanh nghiệp và người có liên quan theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 167 Luật Doanh nghiệp; điểm b khoản 4 và khoản 5 Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP và Điều lệ Công ty cụ thể như sau:

a) **Các doanh nghiệp và người có liên quan tham gia ký kết/thực hiện giao dịch/hợp đồng với Công ty:** Danh sách người có liên quan và nội dung chủ yếu của các giao dịch được liệt kê tại Phụ lục đính kèm tờ trình này.

b) **Giá trị hợp đồng, giao dịch được thông qua:** tổng giá trị các hợp đồng, giao dịch với từng bên liên quan cụ thể trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên đạt từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên ghi trong Báo cáo tài chính gần nhất của Công ty tại thời điểm ký kết hợp đồng/giao dịch và/hoặc phụ lục điều chỉnh, bổ sung và các hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

c) Thời gian thực hiện các hợp đồng, giao dịch: Trong vòng 12 tháng kể từ khi ĐHĐCĐ thông qua.

2. Giao Giám đốc Công ty chủ động đàm phán với bên có liên quan và quyết định chi tiết các nội dung, điều khoản hợp đồng; giá trị hợp đồng; thời gian thực hiện hợp đồng và các nội dung khác của hợp đồng; ký kết hợp đồng và thực hiện các thủ tục, công việc khác có liên quan đến việc ký kết và thực hiện hợp đồng/giao dịch với bên có liên quan trong suốt thời gian thực hiện hợp đồng (bao gồm cả việc điều chỉnh các nội dung đã ký kết ban đầu (nếu có)) đảm bảo tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật, Điều lệ, Quy chế và vì lợi ích cao nhất của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Trân trọng cảm ơn./. *Phạm*

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- BGĐ, BKS;
- Lưu: VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Châu Tuấn



Phụ lục

DANH SÁCH GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY

(Bản danh kèm theo Tờ trình số 3/2 /TTr-CPHV ngày 03/6/2025
của Công ty Cổ phần Hòa Việt)

Stt	Người có liên quan	Địa chỉ trụ sở chính	Nội dung các giao dịch	Mối quan hệ liên quan với Công ty
1	Công ty TNHH Vinataba - Philip Morris	Cây số 8, QL1, P. Ba Láng, Q. Cái Răng. TP Cần Thơ	Bán nguyên liệu thuốc lá, gia công, thuê kho	Người có liên quan cổ đông lớn - Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam
2	Công ty TNHH MTV Thuốc lá Sài Gòn	Lô C45/I, Đường số 7, KCN Vĩnh Lộc, Bình Chánh, TPHCM	Bán nguyên liệu thuốc lá	
3	Công ty TNHH MTV Thuốc lá Thăng Long	Lô CN01, Khu Công nghiệp Thạch Thất, TT. Quốc Oai, Quốc Oai, Hà Nội	Bán nguyên liệu thuốc lá	
4	Công ty TNHH MTV Thuốc lá An Giang	23/2A Trần Hưng Đạo, P.Mỹ Quý, TP Long Xuyên, An Giang	Bán nguyên liệu thuốc lá, gia công tách cọng	Người có liên quan cổ đông lớn - Công ty TNHH MTV Thuốc lá Sài Gòn
5	Công ty TNHH MTV Thuốc lá Đồng Tháp	10 Nguyễn Sinh Sắc, Tân Phú Đông, TP Sa Đéc, Đồng Tháp	Bán nguyên liệu thuốc lá	
6	Công ty TNHH MTV Thuốc lá Cửu Long	Số 4D, đường Nguyễn Trung Trực, P8, TP Vĩnh Long, Vĩnh Long	Bán nguyên liệu thuốc lá, gia công tách cọng	
7	Công Ty TNHH MTV Thuốc lá Long An	08A, Quốc lộ 1A, Thạnh Đức, Bến Lức, Long An	Bán nguyên liệu thuốc lá	
8	Công ty TNHH MTV Thuốc lá Bến Tre	Số 90A3, Đại lộ Đồng Khởi, P.Phú Tân, TP Bến Tre, Bến Tre	Bán nguyên liệu thuốc lá, gia công tách cọng	Người có liên quan cổ đông lớn - Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam
9	Công ty Cổ phần Ngân Sơn	Số 01, Đường TS1, KCN Tiên Sơn, Hoàn Sơn, Tiên Du, Bắc Ninh	Bán nguyên liệu thuốc lá, gia công tách cọng	
10	Công ty Xuất nhập khẩu Thuốc lá	41 Lê Quý Đôn, P. Võ Thị Sáu, Q3, TPHCM	Ủy thác xuất khẩu	
11	Công ty TNHH SX-KD Bao Bì Carton Gấp Nếp Vina Toyo	Số 34 Đường số 9, KP5, P.Linh Xuân, TP Thủ Đức, TPHCM	Mua bao bì	

Số: /NQ-CPHV

Đồng Nai, ngày 25 tháng 6 năm 2025

DỰ THẢO

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Hòa Việt;

Căn cứ nội dung chương trình tiến hành Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Hòa Việt ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 ngày 25 tháng 6 năm 2025,

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN HOÀ VIỆT
QUYẾT NGHỊ:**

Điều 1. Thông qua các báo cáo của Công ty gồm:

- Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025;
- Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị;
- Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát.

Điều 2. Thông qua báo cáo tài chính năm 2024 đã kiểm toán với kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh như sau:

Nội dung	ĐVT	Số tiền
- Tổng Doanh thu:	Triệu đồng	854.260,8
Trong đó:		
+ Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	Triệu đồng	852.499,2
+ Doanh thu hoạt động tài chính	Triệu đồng	1.587,6
+ Thu nhập khác	Triệu đồng	174,0
- Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	16.202,7
- Thuế thu nhập doanh nghiệp	Triệu đồng	3.491,6
- Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	12.711,1
- Lợi nhuận sau thuế kỳ trước chuyển sang	Triệu đồng	10.676,2
- Tổng lợi nhuận sau thuế lũy kế chưa phân phối	Triệu đồng	23.387,3

Điều 3. Thông qua việc phân phối lợi nhuận năm 2024: trích lập các quỹ, lợi nhuận chưa phân phối giữ lại

Stt	Chỉ tiêu	Đề xuất thực hiện	
		Tỉ lệ	Giá trị (triệu đồng)
1	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		12.711,0
2	Trích các Quỹ Công ty		
	Trong đó:		6.667,3
	- Quỹ đầu tư phát triển	0%	0
	- Quỹ Khen thưởng - Phúc lợi	50,1%	6.364,7
	- Quỹ thưởng Ban điều hành	2,4%	302,6
3	Chia Cổ tức bằng tiền		0
4	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối chuyển kỳ sau		6.043,7
5	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm trước để lại		10.676,2
6	Tổng lợi nhuận sau thuế chưa phân phối chuyển kỳ sau		16.719,9

Số lợi nhuận sau thuế chưa phân phối còn lại năm 2024 sau khi trích lập các quỹ của Công ty, Hội đồng Quản trị đề nghị tạm giữ lại và chuyển kỳ sau.

Hiện tại, Công ty vẫn đang tiếp tục làm việc với UBND Tỉnh và các sở Ban ngành Tỉnh Đồng Nai để thống nhất, xác định đơn giá thuê đất, làm cơ sở cho Công ty hoàn tất nghĩa vụ tài chính với nhà nước theo quy định. Sau khi có kết quả cuối cùng về xác định đơn giá thuê đất với UBND Tỉnh Đồng Nai và hoàn tất nghĩa vụ tài chính với nhà nước, Hội đồng Quản trị sẽ báo cáo kết quả và xin ý kiến các cổ đông về việc sử dụng/phân phối số lợi nhuận chưa phân phối này.

Điều 4. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 với một số chỉ tiêu tài chính sau:

- Tổng doanh thu: 985.049 triệu đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 17.500 triệu đồng
- Lợi nhuận sau thuế: 13.800 triệu đồng

Điều 5. Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025

Nội dung	Chỉ tiêu
- Tổng Doanh thu:	985.049 triệu đồng
- Lợi nhuận trước thuế	17.500 triệu đồng
- Thuế thu nhập doanh nghiệp	3.700 triệu đồng
- Lợi nhuận sau thuế	13.800 triệu đồng
- Lợi nhuận sau thuế kỳ trước chuyển sang	16.719,9 triệu đồng
- Tổng lợi nhuận sau thuế lũy kế chưa phân phối ⁽¹⁾	30.519,9 triệu đồng
- Tỉ suất lợi nhuận sau thuế trong năm/Vốn chủ sở hữu BQ	9,2%
- Lợi nhuận chia các Quỹ của Công ty (Quỹ đầu tư phát triển; khen thưởng, phúc lợi: khen thưởng Ban điều hành) ⁽²⁾	Theo quy định
- Lợi nhuận chia cổ tức ^{(3) (*)}	0
- Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	= (1) - (2) - (3)

(*) Ghi chú: Công ty đề nghị tạm thời chưa chia cổ tức cho đến khi có kết quả cuối cùng về xác định đơn giá thuê đất với UBND Tỉnh Đồng Nai và hoàn tất nghĩa vụ tài chính với nhà nước theo các quy định của pháp luật.

Điều 6. Thù lao đã chi năm 2024 và đề xuất mức thù lao năm 2025 đối với Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách

- Tổng thù lao năm 2024: 518.400.000 đồng.

Căn cứ Điều 20 và Điều 23 của Nghị định số 44/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ về quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng trong doanh nghiệp Nhà nước, đề xuất Quỹ thù lao của Thành viên hội đồng, kiểm soát viên năm 2025 là **808.688.033 đồng**, mức thù lao bình quân là 9.627.238 đồng/người/tháng.

Điều 7. Thông qua chọn đơn vị kiểm toán niên độ tài chính năm 2024

Đại hội đồng cổ đông thống nhất lựa chọn Công ty TNHH kiểm toán An Việt thực hiện kiểm toán niên độ tài chính năm 2025 của Công ty Cổ phần Hòa Việt.

Điều 8. Thông qua hợp đồng, giao dịch giữa Công ty Cổ phần Hòa Việt với các bên có liên quan

Điều 9. Thông qua kết quả bầu cử thành viên Hội đồng quản trị

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 bầu Ông/Bà ... vào Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Hòa Việt nhiệm kỳ 2025 - 2030.

Điều 10. Tổ chức thực hiện

- Nghị quyết có hiệu lực từ ngày ký và ban hành.
- Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Hoà Việt có trách nhiệm lãnh đạo Công ty thực hiện các nội dung của bản Nghị quyết này.
- Nghị quyết được gửi cho tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết của Công ty Cổ phần Hoà Việt.

Đại hội kết thúc lúc ... giờ ... cùng ngày và Nghị quyết này đã được Đại hội nhất trí biểu quyết thông qua./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT Hà Nội;
- Quý cổ đông;
- BGĐ, BKS;
- Người công bố thông tin;
- Lưu: VT, HĐQT;

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Châu Tuấn





THẺ CỔ ĐÔNG

SỐ ĐK:

Số CP biểu quyết:

Cổ phần

Tên tổ chức/cá nhân:



CÔNG TY CỔ PHẦN HÒA VIỆT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

PHIẾU BIỂU QUYẾT

Các nội dung theo tờ trình đại hội cổ đông thường niên 2025

Tên cổ đông/Người được ủy quyền:

Mã số đăng ký:

Tổng số cổ phần sở hữu và được ủy quyền: Cổ phần

Tổng số phiếu quyền biểu quyết: Cổ phần

Stt	Nội dung biểu quyết	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
1	Báo cáo đánh giá kết quả HĐ SXKD năm 2024, kế hoạch SXKD và phương hướng nhiệm vụ năm 2025.			
2	Báo cáo của Hội đồng Quản trị đánh giá về thực trạng công tác quản lý kinh doanh năm 2024 - Phương hướng năm 2025			
3	Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025			
4	Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán			
5	Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024			
6	Phương án phân phối Lợi nhuận năm 2024			
7	Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm năm 2025			
8	Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025			
9	Tổng thù lao của HĐQT, BKS năm 2024, mức thù lao năm 2025 đối với thành viên HĐQT, thành viên BKS không chuyên trách.			
10	Chọn đơn vị kiểm toán niên độ tài chính năm 2025			
11	Thông qua hợp đồng, giao dịch giữa Công ty Cổ phần Hòa Việt với các bên có liên quan			
12	Thông qua việc bầu Thành viên Hội Đồng Quản Trị			

Cổ đông/Người được ủy quyền
(Ký tên, ghi rõ họ tên)



THẺ LỆ BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Nguyên tắc bầu thành viên Hội đồng Quản trị (HĐQT)

Việc bầu thành viên HĐQT được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu. Theo đó mỗi Cổ đông có ***tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu và đại diện sở hữu nhân với số thành viên*** được bầu của HĐQT, cụ thể như sau:

- Số lượng bầu thành viên HĐQT tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua là 02 người.

- Số phiếu bầu của Cổ đông được tính như sau: mỗi Cổ đông có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu và đại diện sở hữu nhân với số thành viên được bầu vào HĐQT (2 thành viên).

Ví dụ: Cổ đông Nguyễn Văn A đang nắm giữ (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) 1.000 cổ phần có quyền biểu quyết. Khi tham gia bầu cử thành viên HĐQT thì số phiếu bầu sẽ là: 1.000 cổ phần x 02 = 2.000 phiếu bầu.

2. Phương thức bầu cử

- Cổ đông có quyền bầu hết toàn bộ hoặc ít hơn tổng số phiếu bầu của mình cho ứng viên.

- Khi đồng ý bầu cho ứng viên, viết số phiếu muốn bầu vào cột “Số phiếu bầu”. Nhưng số phiếu này không được vượt quá tổng số phiếu quyền biểu quyết của cổ đông.

Ví dụ: Cổ đông Nguyễn Văn A có 1.000 phiếu bầu, thì cột phiếu bầu không được bầu vượt quá 1.000 cổ phiếu.

- Nếu không bầu cho ứng viên, cổ đông điền số 0 hoặc bỏ trống cột “Số phiếu bầu”.

- Nếu bầu một phần số phiếu bầu cho ứng viên, Cổ đông ghi rõ số lượng phiếu bầu vào cột “Số phiếu bầu” nhưng không được vượt quá tổng số phiếu bầu.

- Nếu đồng ý bầu toàn bộ phiếu cho ứng viên, Cổ đông tích dấu “X” vào cột “Số phiếu bầu”.

3. Phiếu bầu cử

- Phiếu bầu được in sẵn họ tên ứng cử viên và có đóng dấu của Công ty Cổ phần Hòa Việt.

- Trên phiếu có in họ tên Cổ đông hoặc người được ủy quyền, tổng số cổ phần sở hữu và được ủy quyền, tổng số phiếu bầu.

- Mỗi Cổ đông sẽ được phát một phiếu bầu cử.

3.1. Phiếu bầu hợp lệ

- Phiếu bầu hợp lệ là phiếu bầu do Ban bầu cử và kiểm phiếu phát ra, có đóng dấu của Công ty, có tổng số phiếu bầu cho Ứng cử viên không vượt quá tổng số phiếu bầu của Cổ đông ghi trên phiếu bầu cử.

- Trong trường hợp muốn sửa đổi do ghi sai, phải gạch bỏ đề ngang lên số sai, ký tên ngay bên cạnh chỗ gạch bỏ (tại cột ghi chú) và ghi lại số đúng.

3.2. Phiếu bầu không hợp lệ

- Phiếu bầu không hợp lệ là phiếu bầu không do Ban bầu cử và kiểm phiếu phát ra; phiếu bầu có tổng số phiếu bầu cho Ứng cử viên lớn hơn tổng số phiếu bầu của Cổ đông ghi trên phiếu bầu.

- Phiếu gạch xóa, sửa chữa (mà không có chữ ký của cổ đông), ghi thêm tên không thuộc danh sách ứng cử viên đã được Đại hội đồng cổ đông thông nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu.

4. Xác định kết quả trúng cử

Người trúng cử thành viên HĐQT được xác định tính như sau: Được xác định trên 50% trên tổng số phiếu bầu và được xác định từ cao xuống thấp, bắt đầu từ thành viên có số phiếu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên được quy định tại mục 1 của Thẻ lệ này.

$$\text{Tỉ lệ phiếu bầu} = \frac{\text{tổng số phiếu được bầu cho ứng cử viên}}{\text{tổng số cổ phần dự họp}} \times 100$$

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI



PHIẾU BẦU THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Mã số đăng ký:

Cổ phần

Tổng số phiếu bầu: phiếu bầu.

STT	Họ tên ứng viên	Số phiếu bầu
01		
02		

Hướng dẫn:

- Cổ đông có quyền bầu hết toàn bộ hoặc ít hơn tổng số phiếu bầu của mình cho ứng viên.
- Khi đồng ý bầu cho ứng viên, cổ đông điền số lượng phiếu bầu vào cột **“Số phiếu bầu”**. Số phiếu này không được vượt quá tổng số phiếu bầu của Cổ đông.
- Nếu không bầu cho ứng viên, Cổ đông điền số 0 trong cột **“Số phiếu bầu”**.
- Khi đồng ý bầu toàn bộ phiếu bầu cho ứng viên, Cổ đông điền dấu (X) vào cột **“Số phiếu bầu”**.

Cổ đông/ Người được ủy quyền
(Ký tên, ghi rõ họ tên)